

Số: 05 /KL-TTr

Quảng Ninh, ngày 19 tháng 01 năm 2026

### KẾT LUẬN THANH TRA

#### Về việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác chuyển đổi số của trường THPT Hoàn Bò

Thực hiện Quyết định số 552/QĐ-TTr ngày 29/10/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh Quảng Ninh thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác chuyển đổi số của trường THPT Hoàn Bò; công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác cải cách hành chính của trường THCS&THPT Đường Hoa Cương; tổ chức thực hiện nội dung, chương trình giáo dục phổ thông 2018, công tác kiểm tra nội bộ của trường THCS&THPT Chu Văn An. Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác chuyển đổi số tại trường THPT Hoàn Bò.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 08/BC-ĐTT ngày 26/12/2025 của Trường đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

#### I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THPT Hoàn Bò (sau đây được gọi là nhà trường)<sup>1</sup> được thành lập theo Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 15/01/1971 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh. Nhà trường là loại hình trường công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Quảng Ninh, tổ chức hoạt động giáo dục theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và các quy định khác có liên quan. Nhà trường được công nhận trường chuẩn quốc gia từ năm 2022 theo Quyết định số 78 /QĐ-SGDĐT ngày 17/11/2022 của Sở GDĐT Quảng Ninh.

Tổ chức bộ máy, biên chế:

- Ban Lãnh đạo nhà trường tính tại thời điểm thanh tra:

+ Hiệu trưởng: Bà Nguyễn Thị Định, Quyết định bổ nhiệm số 1277/QĐ-SGDĐT ngày 30/10/2025 của Sở GDĐT, nhiệm kỳ 05 năm.

+ Phó Hiệu trưởng: Ông Đỗ Trọng Thế, Quyết định bổ nhiệm số 1498/QĐ-SGDĐT ngày 02/11/2023 của Sở GDĐT, nhiệm kỳ 05 năm.

<sup>1</sup> Địa chỉ Khu Trới 6, phường Hoàn Bò, tỉnh Quảng Ninh.

+ Phó Hiệu trưởng: Ông Phạm Văn Tuấn, Quyết định bổ nhiệm số 1755/QĐ-SGDĐT ngày 27/12/2023 của Sở GDĐT, nhiệm kỳ 05 năm.

- Về đội ngũ:

Năm	Biên chế được giao				Biên chế có mặt			
	Tổng số	Cán bộ quản lý	Giáo viên	Nhân viên	Tổng số	Cán bộ quản lý	Giáo viên	Nhân viên
2023 <sup>2</sup>	58	3	46	9	49	3	40 <sup>3</sup>	4
2024 <sup>4</sup>	62	3	50	9	53	3	42 <sup>5</sup>	4
2025 <sup>6</sup>	65	3	53	9	56	3	43 <sup>7</sup>	4

- Các tổ chức đoàn thể chính trị tính đến thời điểm thanh tra:

+ Đảng bộ Nhà trường gồm có 49 đồng chí (87,5%).

+ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Nhà trường gồm có 26 Chi đoàn học sinh (484 Đoàn viên) và 01 chi đoàn giáo viên (16 Đoàn viên).

- Quy mô học sinh

+ Năm học 2023-2024: 965 học sinh/22 lớp.

+ Năm học 2024-2025: 1051 học sinh/24 lớp.

+ Năm học 2025-2026: 1145 học sinh/ 26 lớp.

- Về cơ sở vật chất: tổng diện tích đất của nhà trường: trên 30,369,7 m<sup>2</sup> (đạt 26,52 m<sup>2</sup>/học sinh). Các khối công trình tương đối đầy đủ, cơ bản đảm bảo để triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018. Khối phòng học tập gồm: 33 phòng học diện tích 75 m<sup>2</sup>/phòng. Tất cả các phòng học được trang bị đầy đủ: bàn, ghế, quạt mát, ánh sáng, điều hòa. 12 phòng học bộ môn (01 phòng học bộ môn Vật lý, 01 phòng học bộ môn Công nghệ, 01 phòng học bộ môn Hóa học, 01 phòng học bộ môn Sinh học; 02 phòng Tin học, 01 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng Khoa học xã hội, 01 phòng bộ môn Âm nhạc, 01 phòng bộ môn Mĩ thuật, 01 phòng bộ môn Ngữ văn, 01 phòng đa chức năng), trong đó sử dụng 26 phòng làm phòng học. Ngoài ra, nhà trường có các khối công trình khác, tương đối đầy đủ theo quy định, đảm bảo hoạt động trong nhà trường.

<sup>2</sup> Số biên chế được giao năm 2023: Theo Quyết định số 2647/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về phê duyệt Đề án tự chủ và giao số lượng người làm việc giai đoạn 2023 – 2025; Quyết định 1655/QĐ-SGDĐT ngày 01/12/2023.

<sup>3</sup> Hợp đồng thỉnh giảng/Hợp đồng 111: 02.

<sup>4</sup> Số biên chế được giao năm 2024: Theo Quyết định số 3452/QĐ-UBND ngày 28/11/2024; Quyết định 961/QĐ-SGDĐT ngày 13/9/2024.

<sup>5</sup> Hợp đồng thỉnh giảng/Hợp đồng 111: 04

<sup>6</sup> Số biên chế được giao năm 2025 theo Quyết định 994/QĐ-SGDĐT ngày 18/9/2025

<sup>7</sup> Hợp đồng thỉnh giảng/Hợp đồng 111: 06.

## II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP).

### 1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

#### 1.1.1. Việc quán triệt, triển khai các quy định

Nhà trường đã tổ chức học tập, tuyên truyền phổ biến, quán triệt Luật THPTK, CLP; Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 10/02/2022 của Tỉnh ủy Quảng Ninh về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhằm đẩy mạnh THPTK, CLP<sup>8</sup>; của Sở GDĐT và của nhà trường đến tất cả cán bộ, viên chức thuộc phạm vi, quản lý của nhà trường thông qua các cuộc họp của nhà trường và qua nhóm Zalo<sup>9</sup>. Nhờ đó đã tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức, có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến thực sự trong lề lối làm việc, cải cách hành chính và THPTK, CLP<sup>10</sup>. Phân công trách nhiệm cho các bộ phận thực hiện và sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích về tài sản, trang thiết bị làm việc..., đồng thời đưa nội dung THPTK, CLP vào các quy chế nội bộ của nhà trường nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, gắn quyền lợi của viên chức, người lao động trong nhà trường<sup>11</sup>.

Nội dung tiết kiệm, chống lãng phí được lồng ghép trong Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ cơ sở, gắn với tiêu chí thi đua, đánh giá viên chức. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm được quy định, có ý thức sử dụng tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm, kinh phí và tài sản công.

#### 1.1.2. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hàng năm

Hàng năm, căn cứ Luật THPTK, CLP và hướng dẫn của Sở GDĐT Quảng Ninh, nhà trường xây dựng và ban hành Chương trình THPTK, CLP, trong đó xác định rõ mục tiêu, nội dung, giải pháp và phân công trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân. Chương trình được Hiệu trưởng ký ban hành ngay sau khi có văn bản của Sở GDĐT, đăng tải trên website, quán triệt trong họp cơ quan. Các kế hoạch xác định rõ mục

<sup>8</sup> Sinh hoạt Đảng bộ tháng 3/2022; Họp BCH Đảng ủy mở rộng tháng 4/2023, 8/2023, 10/2023, 01/2024, 04/2024...; Biên bản họp nhà trường tháng 03/2023, 12/2023 và 04/2024, 11/2024.

<sup>9</sup> Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 10/12/2018; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 10/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 10/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2022 - 2025 của tỉnh Quảng Ninh;

<sup>10</sup> Việc quán triệt được thực hiện trong các cuộc họp cơ quan, sinh hoạt đảng bộ, tổ chuyên môn, Công đoàn, Đoàn thanh niên, bảo đảm 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh được phổ biến và nắm vững nội dung. Các nội dung trọng tâm được triển khai gồm: thực hành tiết kiệm trong chi thường xuyên, quản lý và sử dụng tài sản công đúng mục đích, công khai tài chính, gắn tiêu chí tiết kiệm với thi đua.

<sup>11</sup> Kế hoạch số 26-KH/ĐU, ngày 15/04/2023 của Ban Chấp hành Đảng ủy Trường THPT Hoàn Bồ về "Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 138-KH/TU, ngày 05/4/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

tiêu, phạm vi, chỉ tiêu và giải pháp tiết kiệm; phân công cụ thể trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân; được phổ biến công khai tại văn phòng, website, các cuộc họp cơ quan và sinh hoạt định kỳ.

Các Quy chế, quy định về hoạt động của Nhà trường, bao gồm: Quy chế quản lý tài sản công; Quy chế làm việc; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý, sử dụng thiết bị giáo dục; Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị trong trường học; Quy định sử dụng tiết kiệm điện, nước; Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất,....<sup>12</sup>.

a) Hội đồng trường ban hành:

\* Năm 2023: (1) Thông qua kế hoạch tuyển chọn giáo viên hợp đồng lao động năm học 2023-2024<sup>13</sup>; (2) Thông qua dự thảo: Đề án tự chủ giai đoạn 2023-2024, Kế hoạch hợp đồng thỉnh giảng năm học 2023-2024, Kế hoạch khai thác và sử dụng thiết bị năm học 2023-2024<sup>14</sup>; (3) Thông qua Kết quả công tác tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2023 – 2024, Kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2023-2024, Kế hoạch quản lý, khai thác, sử dụng và phát triển cơ sở vật chất, thiết bị năm học 2023 – 2024, Kế hoạch tổ chức bộ máy và nhân sự năm học 2023-2024, dự kiến phân công nhiệm vụ năm học 2023-2024<sup>15</sup>; (4) Thông qua dự thảo Kế hoạch số lượng người làm việc năm 2023<sup>16</sup>; (5) Thông qua dự thảo Kế hoạch triển khai các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ các hoạt động giáo dục năm học 2023-2024<sup>17</sup>; (6) Thông qua Danh mục thiết bị dạy học đề xuất mua sắm năm học 2023-2024<sup>18</sup>; (7) Đăng ký nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2023<sup>19</sup>; (8) Ban hành Kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ năm học 2023-2024<sup>20</sup>; (9) Thông qua đề nghị sửa chữa sân

<sup>12</sup> Quy chế quản lý tài sản công: Quyết định số 229/QĐ-THPTHB ngày 31/12/2022 về việc ban hành Quy chế quản lý tài sản công của Trường THPT Hoàn Bò năm 2023; Quyết định số 201/QĐ-THPTHB ngày 31/12/2023 về việc ban hành Quy chế quản lý tài sản công năm 2024; Quyết định số 191/QĐ-THPTHB ngày 31/12/2024 về việc ban hành Quy chế quản lý tài sản công năm 2025.

- Quy chế làm việc: Quyết định số 151/QĐ-THPTHB ngày 15/10/2023 của Trường THPT Hoàn Bò về việc ban hành Quy chế làm việc của Trường THPT Hoàn Bò; Quyết định số 138/QĐ-THPTHB ngày 18/10/2024 của Trường THPT Hoàn Bò về việc ban hành Quy chế làm việc của Trường THPT Hoàn Bò.

- Quy chế chi tiêu nội bộ: Quyết định số 181/QĐ-THPT HB ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Trường THPT Hoàn Bò về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm học 2022 – 2023; Quyết định số 189/QĐ-THPT HB ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Trường THPT Hoàn Bò về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024; Quyết định số 188/QĐ-THPTHB ngày 31/12/2024 của Trường THPT Hoàn Bò về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025.

- Quy chế quản lý, sử dụng thiết bị giáo dục: Quyết định số 230/QĐ- THPTHB ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Trường THPT Hoàn Bò về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng thiết bị giáo dục Trường THPT Hoàn Bò.

- Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị trong trường học: Quyết định số 228/QĐ-THPTHB ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Trường THPT Hoàn Bò về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị trong trường học năm 2023 và từ năm học 2023–2024.

- Quy định sử dụng tiết kiệm điện, nước: Quyết định số 227/QĐ-THPTHB ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Trường THPT Hoàn Bò về việc ban hành quy định sử dụng tiết kiệm điện, nước trong trường học năm 2023 và từ năm học 2023–2024.

- Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất: Quyết định số 226/QĐ-THPTHB ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Trường THPT Hoàn Bò về việc quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trong trường học năm 2023 và từ năm học 2023–2024.

<sup>13</sup> Nghị quyết số 07/2023/NQ-THPTHB ngày 03/8/2023, Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>14</sup> Nghị quyết số 08/2023/NQ-THPTHB ngày 07/8/2023, Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>15</sup> Nghị quyết số 09/2023/NQ-THPTHB ngày 30/8/2023, Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>16</sup> Nghị quyết số 10/2023/NQ-THPTHB ngày 12/9/2023, Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>17</sup> Nghị quyết số 11/2023/NQ-THPTHB ngày 29/9/2023, Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>18</sup> Nghị quyết số 12/2023/NQ-THPTHB ngày 14/10/2023, Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>19</sup> Nghị quyết số 14/2023/NQ-THPTHB ngày 24/10/2023, Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>20</sup> Nghị quyết số 15/2023/ NQ-THPTHB ngày 26/10/2023, Biên bản HĐT kèm theo;

khẩu nhà đa năng và gia công nhôm kính khu vực lớp học<sup>21</sup>; (10) Thông qua dự thảo Kế hoạch mua sắm bàn ghế học sinh năm học 2023-2024, Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý tài sản công<sup>22</sup>.

\* Năm 2024: (1) Đánh giá việc sử dụng tài sản, tài chính, việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường..., kế hoạch quản lý tài chính năm 2024<sup>23</sup>; (2) Thông qua dự thảo Đề án vị trí việc làm, đề xuất mua sắm bàn ghế phòng tiếp công dân<sup>24</sup>; (3) Chương trình thực hành TK,CLP năm 2024<sup>25</sup>; (4) Thông qua Kế hoạch xây dựng dự toán ngân sách năm 2025 và kế hoạch tài chính ngân sách 3 năm 2025-2027, đề xuất thi công lắp đặt sân khấu di động,...<sup>26</sup>; (5) Thông qua Kế hoạch tuyển chọn HDLD, hợp đồng thỉnh giảng giáo viên, dự kiến tổ chức bộ máy nhân sự, phân công nhiệm vụ năm học 2024-2025<sup>27</sup>; (6) Thông qua đề xuất sửa chữa hệ thống điều hòa khu nhà hiệu bộ và may đồng phục cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường<sup>28</sup>; (7) Thông qua dự thảo Báo cáo sơ kết học kỳ I..., đánh giá việc sử dụng tài sản, tài chính, việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường<sup>29</sup>.

\* Năm 2025: (1) Thông qua dự thảo Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm học 2025<sup>30</sup>,...

b) Nhà trường ban hành:

\* Năm 2023: (1) Quyết định số 30/QĐ- THPT Hoàn Bò ngày 20/03/2023 về việc ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 của Trường THPT Hoàn Bò; (2) Kế hoạch số 18/KH-THPTHB ngày 11/6/2023.

\* Năm 2024: (1) Quyết định số 19/QĐ-THPTHB ngày 06/03/2024 của Hiệu trưởng Trường THPT Hoàn Bò về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 của Trường THPT Hoàn Bò; (2) Kế hoạch số 21/KH-THPTHB ngày 18/5/2024.

\* Năm 2025: (1) Quyết định số 63/QĐ- THPTHB ngày 16/04/2025 về việc ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của Trường THPT Hoàn Bò.

### 1.1.3. Về việc kiểm tra, giám sát

Nhà trường đã quan tâm, chú trọng công tác kiểm tra thực hiện chức trách, nhiệm vụ công vụ, việc thực hiện pháp luật về THTK, CLP của cán bộ, viên chức, người lao động đồng thời kết hợp chặt chẽ hoạt động thanh tra, kiểm tra với tổ chức và hoạt động của Đảng<sup>31</sup>. Tổ chức các đợt kiểm tra nội bộ tập trung vào nội dung

<sup>21</sup> Nghị quyết số 16/2023/NQ-THPTHB ngày 11/11/2023, Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>22</sup> Nghị quyết số 17/2023/NQ-THPTHB ngày 14/12/2023 Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>23</sup> Nghị quyết số 01/2024/NQ-THPTHB ngày 06/1/2024, Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>24</sup> Nghị quyết số 02/2024/NQ-THPTHB ngày 02/3/2024, Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>25</sup> Nghị quyết số 03/2024/NQ-THPTHB ngày 05/3/2024, Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>26</sup> Nghị quyết số 06/2024/NQ-THPTHB ngày 28/7/2024, Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>27</sup> Nghị quyết số 07/2024/NQ-THPTHB ngày 10/8/2024, Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>28</sup> Nghị quyết số 11/2024/NQ-THPTHB ngày 07/12/2024, Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>29</sup> Nghị quyết số 01/2025/NQ-THPTHB ngày 11/01/2025, Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>30</sup> Nghị quyết số 02/2025/NQ-THPTHB ngày 15/4/2025, Biên bản HĐT kèm theo;

<sup>31</sup> Công tác THTK, CLP được lồng ghép trong Quy chế làm việc và được cụ thể hóa trong phân công nhiệm vụ đầu năm học, theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm: (1) Hiệu trưởng: chỉ đạo toàn diện, chịu trách nhiệm

THTK, CLP<sup>32</sup>; Phát hiện, chấn chỉnh kịp thời các thiếu sót trong quản lý tài chính, ngân sách; Thúc đẩy việc thi hành các kết luận kiểm tra về chuyên môn, kiểm tra tài chính và các kiến nghị thực hiện các kết luận sau kiểm tra<sup>33</sup>.

## ***1.2. Việc thực hiện công tác công khai tài chính và hoạt động***

Thực hiện quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017, Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ GDĐT về quy chế công khai; căn cứ Luật THTK, CLP và hướng dẫn của Sở GDĐT Quảng Ninh, nhà trường đã: (1) Ban hành Quy chế công khai trong hoạt động<sup>34</sup>; (2) Xây dựng kế hoạch triển khai nghiêm túc các văn bản chỉ đạo<sup>35</sup>; (3) Thực hiện đầy đủ công tác công khai tài

---

trước cấp trên về kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; (2) Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và tài chính: theo dõi, giám sát việc mua sắm, sửa chữa, sử dụng tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; (3) Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn: chỉ đạo thực hành tiết kiệm trong hoạt động giảng dạy, hội họp, hồ sơ và công tác chuyên môn; (4) Nhân viên kế toán, hành chính, y tế, thiết bị, thư viện: quản lý hồ sơ, sổ sách, tài sản, vật tư tiêu hao; thực hiện tiết kiệm điện, nước, vật tư văn phòng; bảo đảm chi tiêu đúng định mức, đúng mục đích; (5) Tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn: chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng hiệu quả đồ dùng, thiết bị dạy học, tránh hư hỏng, thất thoát; (6) Công đoàn, Thanh tra nhân dân: giám sát thực hiện THTK, CLP, phản ánh kịp thời những tồn tại, kiến nghị điều chỉnh; (7) Đoàn thanh niên: tuyên truyền ý thức tiết kiệm đến học sinh, vận động thực hiện “Phòng học xanh – tiết kiệm điện nước – không lãng phí”; (8) Các tổ bộ phận tự kiểm tra thường xuyên và định kỳ, Nhà trường thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở qua các nhóm zalo nội bộ duy trì chế độ họp cơ quan, kiểm tra nội bộ, sơ kết định kỳ để đánh giá, nhắc nhở và biểu dương kịp thời tập thể, cá nhân thực hiện tốt

<sup>32</sup> Quyết định số 146a/QĐ-THPT HB ngày 23/10/2023 về việc Kiểm tra nội bộ tháng 10, năm học 2023 - 2024, trong đó có nội dung kiểm tra công tác quản lý và sử dụng tài sản công; Quyết định số 159/QĐ-THPT HB ngày 13/11/2024 về việc kiểm tra nội bộ tháng 11, năm học 2024 - 2025, trong đó có nội dung kiểm tra công tác THTK, CLP.

<sup>33</sup> (1) Năm học 2023- 2024: Quyết định số 120/QĐ-THPT HB ngày 11/09/2023 về việc kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ trường học, năm học 2023 - 2024; Kế hoạch số 37/KH-THPT HB ngày 23/10/2023 về việc Kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023 - 2024; (2) Năm học 2024-2025: Quyết định số 91/QĐ-THPT HB ngày 04/09/2024 về việc Ban kiểm tra nội bộ trường học, năm học 2024 - 2025; Kế hoạch số 48/KH-THPT HB ngày 22/09/2024 về việc Kiểm tra nội bộ trường học năm học 2024 - 2025.

<sup>34</sup> Quyết định số 62/QĐ-THPTHB ngày 05/8/2024 về việc ban hành Quy chế công khai trong hoạt động của Trường THPT Hoàn Bò.

<sup>35</sup> (1) Kế hoạch số 32/KH-THPTHB ngày 02/10/2023 về triển khai thực hiện quy chế công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2023-2024; (2) Kế hoạch số 49/KH-THPTHB ngày 16/9/2024 triển khai thực hiện Quy chế công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT năm học 2024-2025.

chính<sup>36</sup>, công khai công tác quản lý tài sản công<sup>37</sup>, công tác kiểm kê tài sản<sup>38</sup> và báo cáo công tác công khai theo quy định<sup>39</sup>.

<sup>36</sup> Quyết định công khai tài chính:

- Năm 2023: (1) Quyết định số 04/QĐ-THPTHB ngày 4/01/2023 Công khai tài sản công năm 2022; (2) Quyết định số 05/QĐ-THPTHB ngày 05/01/2023 Công khai tình hình xử lý tài sản công năm 2023; (3) Quyết định số 11/QĐ-THPTHB ngày 13/01/2023 Công khai dự toán ngân sách năm 2023; (4) Quyết định số 23/QĐ-THPTHB ngày 10/03/2023 Công khai quyết toán ngân sách năm 2022; (5) Quyết định số 28/QĐ-THPTHB ngày 05/04/2023 Công khai ngân sách và học phí Quý I năm 2023; (6) Quyết định số 84/QĐ-THPTHB ngày 29/6/2023 Vv Công khai kết quả thực hiện chính sách về trợ cấp miễn học phí, giảm học phí, chế độ bán trú năm học 2022-2023; (7) Quyết định số 85/QĐ-THPTHB ngày 29/6/2023 Vv công khai các khoản chi ngân sách, thu chi quỹ dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2022-2023; (8) Quyết định số 89/QĐ-THPTHB ngày 05/07/2023 Vv Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý II năm 2023; (9) Quyết định số 90/QĐ-THPTHB ngày 05/07/2023 Vv Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2023; (10) Quyết định số 140/QĐ-THPTHB ngày 02/10/2023 công khai phê duyệt dự toán các khoản thu, mức thu và dự toán chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023-2024; (11) Quyết định số 141/QĐ-THPTHB ngày 02/10/2023 Vv công khai ban hành quy chế, quy định quản lý sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023-2024; (12) Quyết định số 142/QĐ-THPTHB ngày 02/10/2023 Vv công khai kết quả phê duyệt các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023-2024; (13) Quyết định số 145/QĐ-THPTHB ngày 05/10/2023 Vv Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 9 tháng năm 2023; (14) Quyết định số 160/QĐ-THPTHB ngày 09/11/2023 Vv công khai điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2023; (15) Quyết định số 167/QĐ-THPTHB ngày 19/11/2023 Vv Công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2023; (16) Quyết định số 174/QĐ-THPTHB ngày 08/12/2023 Vv Công khai điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2023; (17) Quyết định số 196/QĐ-THPTHB ngày 31/12/2023 Vv Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý IV năm 2023; (18) Quyết định số 197/QĐ-THPTHB Ngày 31/12/2023 Vv Công khai danh sách nâng lương, nâng phụ cấp thâm niên nghề và phụ cấp thâm niên vượt khung; (19) Quyết định số 203/QĐ-THPTHB ngày 31/12/2023 Vv Công khai kết quả thăm tra kỳ I cho học sinh năm học 2023-2024.

- Năm 2024: (1) Quyết định số 09/QĐ-THPTHB ngày 12/01/2024 Công khai dự toán ngân sách năm 2024<sup>36</sup>; (2) Quyết định số 15/QĐ-THPTHB ngày 31/01/2024 Vv công khai quyết toán thu, chi ngân sách và các quỹ khác năm 2023; (3) Quyết định số 14/QĐ-THPTHB ngày 08/02/2024 Vv công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2024<sup>36</sup>; (4) Quyết định 68/QĐ-THPTHB ngày 12/08/2024 Vv công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2024<sup>36</sup>; (5) Quyết định 157/QĐ-THPTHB ngày 15/11/2024 Vv công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2024<sup>36</sup>; (6) Quyết định 176/QĐ-THPTHB ngày 15/12/2024 Vv công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2024<sup>36</sup>; (7) Các Quyết định công khai sử dụng dự toán theo quy định (số 57/QĐ-THPTHB ngày 5/7/2024 về việc công khai thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2024, số 130/QĐ-THPTHB ngày 7/10/2024 về việc công khai thực hiện dự toán 9 tháng đầu năm 2024; số 10/QĐ-THPTHB ngày 04/01/2025 về việc công khai thực hiện dự toán quý 4 năm 2024)..

- Năm 2025: (1) Quyết định số 01/QĐ-THPTHB ngày 02/01/2025 Vv công khai dự toán ngân sách năm 2025; (2) Quyết định số 02/QĐ-THPTHB ngày 02/01/2025 Công khai kết quả thăm tra chế độ cho học sinh HK I năm học 2024-2025; (3) Quyết định số 03/QĐ-THPTHB ngày 02/01/2025 Vv công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2024; (4) Quyết định số 11/QĐ-THPTHB ngày 06/01/2025 Vv công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và tình hình quản lý xe ô tô, tài sản cố định khác, công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao thuê tài sản công năm 2024; (5) Quyết định 19/QĐ-THPTHB ngày 09/01/2025 Vv công khai dự toán ngân sách đầu năm 2025; (6) Quyết định 20/QĐ-THPTHB ngày 09/01/2025 Vv công khai danh sách nâng lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2025; (7) Quyết định 22/QĐ-THPTHB ngày 10/01/2025 Vv công khai danh sách chi thường theo ND số 73 năm 2024 cho giáo viên, nhân viên; (8) Quyết định 29/QĐ-THPTHB ngày 22/01/2025 Vv công khai thu nhập tăng thêm năm 2024; (9) Quyết định 38/QĐ-THPTHB ngày 06/02/2025 Vv công khai quyết toán thu chi ngân sách, nguồn khác năm 2024; (10) Quyết định 57/QĐ-THPTHB ngày 29/3/2025 Vv công khai kết quả phê duyệt chế độ cho học sinh Kỳ II năm học 2024-2025; (11) Quyết định số 59/QĐ-THPTHB ngày 09/04/2025 về việc công khai tình hình thực hiện dự toán quý I năm 2025; (12) Quyết định số 61/QĐ-THPTHB ngày 16/04/2025 về việc công khai dự toán mua sắm và sửa chữa tài sản công của trường THPT Hoàn Bồ năm 2025; (13) Quyết định số 62/QĐ-THPTHB ngày 17/04/2025 về việc công khai phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu sửa chữa tài sản công của trường THPT Hoàn Bồ năm 2025; (14) Quyết định số 64/QĐ-THPTHB ngày 17/04/2025 Vv công khai xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm 2025; (15) Quyết định số 78/QĐ-THPTHB ngày 25/4/2025 Vv công khai phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu sửa chữa tài sản công của trường THPT Hoàn Bồ năm 2025; (17) Thông báo số 41/TB-THPTHB ngày 22/5/2025 Vv công khai các khoản thu và mức thu đối với người học năm học 2025-2026 và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của từng cấp học; (18) Quyết định số 88/QĐ-THPTHB ngày 03/06/2025 Vv công khai các khoản thu, chi quỹ thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ các hoạt động giáo dục công lập năm 2024-2025; (19) Quyết định số 94/QĐ-THPTHB ngày 06/06/2025 Vv Công khai kết quả thăm tra chế độ HK II và bổ sung học kỳ I năm học 2024-2025; (20) Quyết định số 95/QĐ-THPTHB ngày 06/06/2025 Vv Công khai các chế độ của học sinh năm học 2024-2025; (21) Thông báo số 48/TB-THPTHB ngày 15/6/2025 Vv công khai tình hình tài chính, các khoản thu, mức thu, chính sách và kết quả thực hiện chính sách miễn, giảm học phí đối với người học, số

Hình thức công khai chính thức: Nhà trường thực hiện công khai các nội dung theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017, Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ GDĐT về quy chế công khai trên Cổng thông tin điện tử chính thức: <https://thpthoanhbo.edu.vn><sup>40</sup> và trên bảng tin tại khu vực văn phòng, sân trường để phục vụ cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh tra cứu trực tiếp. Các báo cáo công khai, biểu mẫu tài chính, danh mục tài sản, kế hoạch năm học... đều được đăng tải đảm bảo tính pháp lý, tính toàn vẹn dữ liệu.

Đánh giá: Hằng năm, Nhà trường đã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác công khai tài chính, công khai hoạt động của trường. Qua kiểm tra, các văn bản do nhà trường ban hành được ký ban hành đúng thẩm quyền, hình thức văn bản cơ bản đúng quy định; nội dung bám sát quy định của pháp luật và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của nhà trường. Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc công khai các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của đơn vị, bao gồm: Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng; kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan, tài sản, trang thiết bị của cơ quan; kết quả kiểm tra, giám sát; hợp đồng làm việc, thay đổi vị trí làm việc, biên bản thanh lý hợp đồng làm việc của viên chức... giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại viên chức; khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với cán bộ, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật; các nội quy, quy chế của cơ quan,...<sup>41</sup>

đư các quỹ theo quy định; (22) Quyết định số 102/QĐ-THPTHB ngày 05/07/2025 Vv Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý II năm 2025; (23) Quyết định số 103/QĐ-THPTHB ngày 05/07/2025 Vv Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2025; (24) Quyết định số 112 /QĐ-THPTHB ngày 04 tháng 08 năm 2025 Vv công khai thông báo kết quả thẩm tra chế độ bán trú kỳ II, bổ sung học kỳ I năm học 2024-2025; (25) Quyết định số 163/QĐ-THPTHB ngày 30/8/2025 Vv thông báo công khai kết quả thực hiện các khoản thu, chi quỹ thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024-2025; (26) Quyết định số 170/QĐ-THPTHB ngày 20/9/2025 Vv Công khai các chế độ bán trú học kỳ II và bổ sung học kỳ I năm học 2024-2025; (28) Quyết định số 172/QĐ-THPTHB ngày 03/10/2025 vv Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 9 tháng năm 2025; ...

<sup>37</sup> Quyết định công khai tài sản công: (1) Quyết định công bố Công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác năm 2023 (Quyết định số 02/QĐ-THPTHB ngày 05/01/2024); (2) Quyết định công bố Công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác năm 2024 (Quyết định số 11/QĐ-THPTHB ngày 06/01/2025).

<sup>38</sup> : (1) Quyết định thành lập tổ kiểm kê tài sản công năm 2023 (số 188/QĐ-THPTHB ngày 27/12/2023); (2) Quyết định thành lập tổ kiểm kê tài sản, cơ sở vật chất trường THPT Hoàn Bồ (số 184/QĐ-THPTHB ngày 28/12/2024). Có đầy đủ hồ sơ công tác kiểm kê.

<sup>39</sup> (1) Báo cáo kết quả thực hiện Quy chế công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2023-2024; Kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT năm học 2024-2025 (số 49/BC-THPTHB ngày 16/9/2024); (2) Thông báo số 36/TB-THPTHB ngày 03/6/2024 Vv Thông báo công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2023-2024 (2) Báo cáo thực hiện công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT năm học 2024-2025 (Báo cáo thường niên số 51/BC-THPTHB ngày 24/6/2025). Tổng hợp kết quả công khai tài chính, nhân sự, cơ sở vật chất, hoạt động chuyên môn và thực hiện quy chế công khai năm học 2023-2024, 2024-2025.

<sup>40</sup> Nhiều bài công khai đạt từ 1.000-2.000 lượt tiếp cận, thể hiện mức độ quan tâm và đồng thuận cao của phụ huynh, học sinh, Nhân dân. Hoạt động công khai trên nền tảng số không thay thế hình thức pháp lý, mà là kênh truyền thông hỗ trợ, giúp nâng cao hiệu quả minh bạch thông tin và hình ảnh giáo dục của nhà trường.

<sup>41</sup> (1) Quyết định số 151/QĐ-THPTHB ngày 15/10/2023 về việc ban hành Quy chế làm việc của trường THPT Hoàn Bồ; (2) Các Quyết định ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm (Số 189/QĐ-THPTHB ngày 27/12/2023, số 188/QĐ-THPTHB ngày 30/12/2024).

Kết quả: Công tác công khai tài chính và công khai hoạt động của nhà trường được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu minh bạch trong quản lý, điều hành và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành; không phát hiện sai phạm trong việc thực hiện quy chế công khai.

### **1.3. Kết quả thực hiện các nội dung thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

#### *1.3.1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước*

##### **a) Lập, phân bổ, sử dụng và quyết toán ngân sách**

Nhà trường thực hiện việc lập, phân bổ, sử dụng và quyết toán ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo, và tổng hợp quyết toán năm và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT Quảng Ninh.

- Hồ sơ lập dự toán ngân sách nhà nước: (1) Xây dựng dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch tài chính ngân sách 3 năm 2023-2025 (Số 107/VBTHPTHB ngày 15/08/2022); (2) Xây dựng dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch tài chính ngân sách 3 năm 2024-2026 (Số 09/VBTHPTHB ngày 27/7/2023).

Nhà trường ban hành Kế hoạch quản lý tài chính trong các năm học 2023-2024 và 2024-2025<sup>42</sup> để triển khai thực hiện nhiệm vụ thu chi trong năm học.

Hồ sơ quyết toán tài chính: Quyết toán ngân sách được thẩm định theo Thông báo xét duyệt quyết toán của Sở GDĐT Quảng Ninh, số liệu khớp với hệ thống kế toán, không phát sinh sai sót, thừa thiếu hoặc chi ngoài định mức. Công tác kế toán, theo dõi và hạch toán được thực hiện bằng phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp, tuân thủ chế độ kế toán hiện hành và được đối chiếu định kỳ với Kho bạc Nhà nước. (1) Năm 2023: Thông báo xét duyệt/Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 của trường THPT Hoàn Bồ<sup>43</sup>; (2) Năm 2024: Thông báo xét duyệt/Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2024 của trường THPT Hoàn Bồ<sup>44</sup>.

Kết quả: Công tác thực hiện và quyết toán ngân sách tuân thủ quy định của Kho bạc Nhà nước, đảm bảo chi đúng mục đích, đúng quy trình, chứng từ hợp lệ, không phát sinh chi vượt hoặc chi sai chế độ. Các khoản tiết kiệm chi được sử dụng bổ sung quỹ khen thưởng, phúc lợi nâng cao đời sống cho đội ngũ. 100% các khoản chi đúng quy trình, mục đích; không phát sinh nợ đọng, chi vượt, sai định mức hoặc chi ngoài dự toán; hoàn thành báo cáo quyết toán đúng thời hạn theo quy định của Bộ Tài chính và Sở GDĐT.

<sup>42</sup> Kế hoạch quản lý tài chính năm 2023 của Trường THPT Hoàn Bồ, số 14/KH-THPTHB ngày 17/01/2023, về việc xây dựng và tổ chức thực hiện công tác quản lý tài chính năm 2023; Kế hoạch quản lý tài chính năm 2024 của Trường THPT Hoàn Bồ, số 01/KH-THPTHB ngày 19/01/2024, về việc xây dựng và tổ chức thực hiện công tác quản lý tài chính năm 2024; Kế hoạch quản lý tài chính năm 2025 của Trường THPT Hoàn Bồ, số 83/KH-THPTHB ngày 31/12/2024, về việc xây dựng và tổ chức thực hiện công tác quản lý tài chính năm 2025.

<sup>43</sup> Số 1083/TB-SGDĐT ngày 09/4/2024 của Sở GDĐT Quảng Ninh.

<sup>44</sup> Số 538/TB-SGDĐT ngày 16/4/2024 của Sở GDĐT Quảng Ninh.

b) Thực hành tiết kiệm trong chi thường xuyên (điện, nước, văn phòng phẩm, công tác phí, hội nghị, tiếp khách, v.v...).

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013, Nghị định số 84/2014/NĐ-CP, Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT, Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT về công khai tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ do Hiệu trưởng ban hành hằng năm: (1) Quy chế chi tiêu nội bộ trường THPT Hoàn Bồ năm học 2022-2023<sup>45</sup>; Quy chế chi tiêu nội bộ trường THPT Hoàn Bồ năm 2024<sup>46</sup>.

Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ). Thực hiện khoán chi hành chính và các biện pháp thực hành tiết kiệm chống lãng phí; việc chi tiêu, sử dụng kinh phí được cấp bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan.

Nhà trường quán triệt và tuyên truyền đến toàn thể CB, GV, NV và học sinh thực hiện triệt để việc tiết kiệm chi phí sử dụng điện, tắt hẳn nguồn điện tất cả các thiết bị sử dụng điện không sử dụng khi ra khỏi phòng và hết giờ làm việc; tận dụng tối đa ánh sáng và thông gió tự nhiên; tắt bớt đèn chiếu sáng khi số người làm việc trong phòng giảm<sup>47</sup>; dự trữ, mua sắm văn phòng phẩm đúng quy định, thực hiện tiết kiệm giấy trong quá trình soạn thảo văn bản, phát hành văn bản tại cơ quan.

Kết quả: Việc tiết kiệm chi thường xuyên đã góp phần tăng nguồn kinh phí cho công tác sửa chữa nhỏ, hoạt động chuyên môn và khen thưởng giáo viên có thành tích xuất sắc. Thông qua việc triển khai đồng bộ các biện pháp THPTK: Trong các năm học 2023-2024 và 2024-2025, Nhà trường đã tiết kiệm được trên 300 triệu đồng<sup>48</sup>. Kinh phí tiết kiệm được ưu tiên bổ sung quỹ phúc lợi tập thể. Hằng năm nhà trường xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công và Chương trình THPTK, CLP tuy nhiên trong kế hoạch tổ chức thực hiện chưa giao mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí đến từng bộ phận, cá nhân sử dụng để thực hiện.

c) Việc mua sắm, sửa chữa, xây dựng, bảo trì cơ sở vật chất.

Trong kỳ thanh tra, các sửa chữa nhỏ và mua sắm bổ sung trong chi thường xuyên (thay quạt trần, sửa điện nước, lắp bổ sung camera lớp học, thay thiết bị vệ sinh...) được thực hiện bằng kinh phí chi thường xuyên.

Trong thời kỳ thanh tra, Trường THPT Hoàn Bồ thực hiện công tác mua sắm, sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất<sup>49</sup>, cụ thể như sau: (1) Năm 2023: Tổ chức gói thầu mua sắm bàn ghế học sinh hai chỗ ngồi (111 bộ), dự toán 155.400.000 đồng, nguồn

<sup>45</sup> Số 181/QĐ- THPTHB ngày 27/10/2022.

<sup>46</sup> Số 189/QĐ-THPTHB ngày 27/12/2023.

<sup>47</sup> (1) Kế hoạch số 18/ KH-THPTHB ngày 11/06/2023 về việc thực hiện chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2023; (2) Kế hoạch số 21/ KH-THPTHB ngày 18/05/2024 về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm điện năm 2024.

<sup>48</sup> Theo Báo cáo số 75/BC-THPTHB ngày 14/10/2025 của THPT Hoàn Bồ.

<sup>49</sup> Đoàn Thanh tra chỉ tổng hợp số liệu, không xem xét, đánh giá hồ sơ thực hiện mua sắm của đơn vị. Nhà trường hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc thực hiện các quy định pháp luật trong việc tổ chức mua sắm.

ngân sách tỉnh năm 2023<sup>50</sup>; lựa chọn hình thức chào hàng cạnh tranh rút gọn qua mạng với giá trúng thầu 94.350.000 đồng, tiết kiệm 61.050.000 đồng; (2) Năm 2024: (i1) Tổ chức Gói thầu mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu theo CTGDPT 2018, dự toán 265.497.000 đồng, phê duyệt tại Quyết định số 166/QĐ-THPTHB ngày 08/12/2024; hình thức chào hàng cạnh tranh qua mạng. Tuy nhiên, do không có nhà thầu tham gia đấu thầu, gói thầu bị hủy theo Quyết định số 180/QĐ- THPTHB ngày 25/12/2024, bảo đảm đúng quy định của Luật Đấu thầu; (i2) Tổ chức Gói thầu may đồng phục cơ quan năm 2024, phê duyệt tại Quyết định số 181/QĐ-THPTHB ngày 28/12/2024, trị giá 96.706.200 đồng, nguồn quỹ phúc lợi tập thể; hình thức chỉ định thầu rút gọn.

d) Đơn vị tự kiểm tra thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ, quy chế chi tiêu nội bộ<sup>51</sup>: Nhà trường có xây dựng Kế hoạch tự kiểm tra tài chính năm 2024, thành lập Tổ tự kiểm tra tài chính, kế toán năm 2024, Tổ tự kiểm tra có các biên bản kiểm tra. Nhà trường có báo cáo, thông báo kết quả tự kiểm tra, đánh giá công tác tài chính, công khai kết quả kiểm tra (trong công tác kiểm tra có bao gồm cả kiểm tra thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ)<sup>52</sup>. Trong năm học 2024-2025, Tổ Kiểm tra theo Quyết định số 43/QĐ-THPTHB ngày 01/3/2025 đã triển khai kiểm tra hoạt động của Tổ Văn phòng (trong đó có nội dung kiểm tra bộ phận kế toán). Qua kiểm tra, đã phát hiện tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm tra, theo dõi và cập nhật biến động tài sản, sự phối hợp giữa các bộ phận chưa đồng bộ; quy trình, hồ sơ quản lý tài sản cần tiếp tục được hoàn thiện.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, nhà trường đã tổ chức rà soát và ban hành, hoàn thiện Quy chế quản lý tài sản công năm 2025 nhằm khắc phục các tồn tại nêu trên, tăng cường quản lý chặt chẽ, đúng quy định việc quản lý, sử dụng tài sản công.

### 1.3.2. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Quản lý, sử dụng, điều chuyển, thanh lý, xử lý tài sản công.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường đã ban hành và tổ chức thực hiện đầy đủ các Quy chế quản lý tài sản công, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và hướng dẫn của các cơ quan quản lý cấp trên<sup>53</sup>. Việc phổ biến, quán triệt quy chế đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên được thực hiện thông qua: Họp cơ quan đầu năm, công khai trên Website và nhắc nhở thường xuyên.

Quy chế quản lý tài sản công của nhà trường quy định cụ thể nguyên tắc quản lý, sử dụng, bảo quản, điều chuyển, thanh lý và kiểm kê tài sản; phân định rõ trách nhiệm của từng tổ chuyên môn, bộ phận và cá nhân trong việc sử dụng tài sản được

<sup>50</sup> Quyết định số 178/QĐ-THPTHB ngày 16/12/2023 về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu của Trường THPT Hoành Bồ thuộc Dự toán kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy và học; Sửa chữa nhà vệ sinh, nhà hiệu bộ và các hạng mục khác cho các đơn vị thuộc Sở GDĐT năm 2023.

<sup>51</sup> (1) Quyết định số 146a/QĐ-THPTHB ngày 23/10/2023 vv kiểm tra nội bộ tháng 10, năm học 2023-2024; (2) Quyết định số 159/QĐ-THPTHB ngày 13/11/2024 vv kiểm tra nội bộ tháng 11, năm học 2024-2025.

<sup>52</sup> (1) Thông báo kết quả kiểm tra tháng 10/2023 (số 46/TB-KTNBHB ngày 28/10/2023); (2) Thông báo kết quả kiểm tra tháng 11/2024 (số 46/TB-KTNBHB ngày 23/11/2024).

<sup>53</sup> (1) Quy chế Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 (Quyết định số 229/QĐ-THPTHB ngày 31/12/2022); (2) Quy chế Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024 (Quyết định số 201/QĐ-THPTHB ngày 31/12/2023).

giao. Các quy chế ban hành đều được rà soát, kế thừa và cập nhật các văn bản mới của cấp trên đảm bảo tính liên tục, đồng bộ và khả thi trong thực tế.

Công tác quản lý tài sản công được phân công rõ ràng: (1) Hiệu trưởng chịu trách nhiệm toàn diện về quản lý, sử dụng, bảo vệ và khai thác tài sản; (2) Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất trực tiếp theo dõi, kiểm tra việc sử dụng và bảo dưỡng tài sản, thiết bị dạy học; (3) Kế toán - văn phòng - người phụ trách công tác thiết bị quản lý sổ tài sản, hồ sơ mua sắm, thanh lý, kiểm kê; phối hợp với các tổ chuyên môn để kiểm soát sử dụng; (4) Các tổ chuyên môn, phòng học, bộ phận được giao tài sản có sổ theo dõi riêng, ký bàn giao, chịu trách nhiệm bảo quản.

Toàn bộ tài sản được lập sổ theo dõi, phân công người chịu trách nhiệm quản lý, thường xuyên kiểm tra, định kỳ rà soát, đối chiếu với sổ kế toán và cập nhật dữ liệu trên hệ thống quản lý tài sản công của Sở GDĐT Quảng Ninh. Công tác kiểm kê định kỳ và kiểm kê khi có nhiệm vụ phát sinh được duy trì đều đặn, có biên bản và hồ sơ lưu trữ đầy đủ.

Các nội dung trong quy chế, đặc biệt là quy định về kiểm kê, thanh lý, sửa chữa, bảo dưỡng và quản lý hồ sơ tài sản, được triển khai đồng bộ, lồng ghép trong kế hoạch kiểm tra nội bộ và kiểm kê tài sản công hằng năm. Nhờ áp dụng quy chế cụ thể, nhà trường không để xảy ra tình trạng thất thoát, hư hỏng tài sản không rõ nguyên nhân; không có vi phạm trong điều chuyển, thanh lý, xử lý tài sản.

Kết quả đánh giá: Các quy chế được ban hành đúng quy định, đầy đủ nội dung theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Việc thực hiện quy chế được duy trì nền nếp, có sự kiểm tra, giám sát thường xuyên. Toàn bộ tài sản được lập sổ theo dõi, phân công người chịu trách nhiệm quản lý, thường xuyên kiểm tra, định kỳ rà soát, đối chiếu với sổ kế toán và cập nhật dữ liệu trên hệ thống quản lý tài sản công của Sở GDĐT Quảng Ninh. Công tác kiểm kê định kỳ và kiểm kê khi có nhiệm vụ phát sinh được duy trì đều đặn, có biên bản và hồ sơ lưu trữ đầy đủ. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công của Trường THPT Hoàn Bồ giai đoạn 2023–2025 được thực hiện nghiêm túc, không phát hiện vi phạm, sai phạm, lãng phí hoặc thất thoát tài sản. Việc quản lý, hủy và tận dụng tài sản công được thực hiện đúng quy định, trong phạm vi thẩm quyền của Hiệu trưởng, có hồ sơ chứng từ đầy đủ, số liệu khớp với hệ thống kế toán; không để xảy ra thất thoát hoặc sử dụng sai mục đích; góp phần thực hành tiết kiệm, nâng cao ý thức sử dụng tài sản công trong toàn trường.

b) Sử dụng phòng học, thiết bị dạy học, phương tiện được trang bị.

Nhà trường hiện có đủ phòng học đáp ứng quy mô lớp học, các phòng bộ môn, phòng chức năng, phòng thực hành được bố trí đầy đủ. Cụ thể: các phòng học bộ môn (Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ, Ngoại ngữ, Khoa học xã hội, Âm nhạc, Mĩ thuật).

Nhà trường sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học kết hợp với ứng dụng học liệu số và công nghệ trực tuyến, phát huy tinh thần chủ động, tiết kiệm, sáng tạo trong toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh.

c) Thực hiện quy định về đấu giá, thanh lý, kiểm kê định kỳ.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, Thông tư số 144/2017/TT- BTC, Thông tư số 23/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính và các Quy chế quản lý tài sản công của trường ban hành các năm 2023, 2024, 2025.

Hàng năm, vào cuối năm tài chính, kế toán và bộ phận cơ sở vật chất tổ chức kiểm kê, đối chiếu, kê khai tài sản công toàn trường; cập nhật biến động (tăng, giảm, điều chuyển, tiêu hủy) lên phần mềm quản lý tài sản công của Sở GDĐT Quảng Ninh, bảo đảm thống nhất với sổ kế toán và hồ sơ thực tế.

Việc kiểm kê được tiến hành nghiêm túc kết hợp đối chiếu sổ kế toán, hồ sơ quản lý tài sản và dữ liệu kê khai trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

Nhà trường duy trì việc kiểm kê định kỳ, rà soát cập nhật tài sản hằng năm, đảm bảo số liệu khớp đúng 100% giữa báo cáo kế toán và dữ liệu kê khai trên phần mềm quản lý tài sản công, không để xảy ra thất thoát, tồn đọng hoặc sai lệch trong quản lý, sử dụng tài sản được giao.

Kết quả: Nhà trường đã hoàn thành việc kiểm kê, kê khai tài sản công đúng tiến độ và quy định, số liệu khớp với hệ thống kế toán và dữ liệu Sở GDĐT, không có tài sản thất thoát hoặc vi phạm quy trình xử lý; tạo cơ sở dữ liệu đầy đủ, phục vụ quản lý, khai thác, sử dụng tài sản công tiết kiệm và hiệu quả.

### 1.3.3. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian làm việc

a) Phân công, bố trí nhân sự hợp lý; việc sử dụng biên chế, hợp đồng.

Nhà trường ban hành Quy chế làm việc (năm học 2023-2024<sup>54</sup>, năm học 2023-2024<sup>55</sup>) quy định rõ việc chấp hành chế độ, giờ giấc gắn việc bình xét thi đua hàng tháng với chất lượng hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân; phân công, bố trí nhân sự hợp lý; việc sử dụng biên chế, hợp đồng: Công tác quản lý, sử dụng lao động của nhà trường được thực hiện theo Luật Viên chức, Bộ Luật Lao động năm 2019, Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT Quảng Ninh.

Việc phân công, bố trí giáo viên, nhân viên đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở chủ trương thống nhất tại Hội nghị cấp ủy mở rộng, bảo đảm đúng năng lực, vị trí việc làm và định mức giờ dạy theo Văn bản hợp nhất 03/VBHN-BGDĐT năm 2017 Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông do Bộ GDĐT ban hành<sup>56</sup>.

Kết quả: Công tác phân công, bố trí nhân sự được thực hiện đúng quy định; bảo đảm đủ giáo viên đứng lớp, không xảy ra tình trạng bố trí sai chuyên môn; Đảm bảo tính vừa sức, đồng đều, công bằng, nguyên tắc dân chủ; việc ký hợp đồng Nghị định

<sup>54</sup> Quyết định số 151/QĐ-THPTHB ngày 15/10/2023.

<sup>55</sup> Quyết định số 138/QĐ-THPTHB ngày 18/10/2024.

<sup>56</sup> Hợp nhất Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/1/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông và Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ GDĐT); Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học do Bộ GDĐT ban hành.

111/2022/NĐ-CP được thực hiện có sự chấp thuận của Sở GDĐT, góp phần duy trì ổn định chất lượng giảng dạy, tiết kiệm ngân sách và thực hành tốt tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý nguồn nhân lực. Qua xác minh, do đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong điều hành (các kế hoạch, báo cáo, phiếu đăng ký, đề nghị, nghỉ phép, lịch công tác) đều được xử lý qua hệ thống SMAS và văn bản điện tử, giảm đáng kể thời gian chờ đợi và luân chuyển hồ sơ giấy, các thành viên đơn vị cơ bản chấp hành tốt quy định về thời gian làm việc, giờ giấc giảng dạy, nội quy lao động theo Quy chế làm việc. Giáo viên thực hiện sử dụng học liệu số, phần mềm quản lý lớp học và đánh giá học sinh trực tuyến, thay thế phần lớn quy trình hành chính thủ công, vừa tiết kiệm thời gian, vừa nâng cao hiệu quả dạy học.

b) Chấp hành thời gian làm việc, giờ giấc giảng dạy, nội quy lao động.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện thời gian làm việc theo Quy chế làm việc và Quy chế chuyên môn của trường; giáo viên đảm bảo định mức giờ dạy theo Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông (Văn bản hợp nhất 03/VBHN-BGDĐT năm 2017 do Bộ GDĐT ban hành), thực hiện đúng thời khóa biểu, không để tiết trống, không dạy thay hoặc nghỉ dạy khi chưa được phê duyệt. Nhân viên các bộ phận hành chính, kế toán, thiết bị, văn thư, bảo vệ làm việc đủ giờ, tuân thủ chế độ trực, kịp thời phục vụ các hoạt động của nhà trường.

Các nội dung về kỷ luật, giờ giấc và trách nhiệm công vụ được quán triệt định kỳ trong họp cơ quan và họp tổ chuyên môn, sinh hoạt Đảng tạo sự thống nhất trong hành động và ý thức tự giác trong toàn thể đội ngũ<sup>57</sup>.

Nhà trường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong điều hành: các kế hoạch, báo cáo, phiếu đăng ký, đề nghị, nghỉ phép, lịch công tác đều được xử lý qua hệ thống SMAS và văn bản điện tử, giảm đáng kể thời gian chờ đợi và luân chuyển hồ sơ giấy. Quản lý, sử dụng thời gian làm việc và khuyến khích tiết kiệm thời gian hành chính: Lãnh đạo nhà trường chủ trương giảm họp, tăng hiệu quả, chuyển mạnh sang hình thức trao đổi công việc qua hệ thống Zalo nội bộ, Google Drive và văn bản điện tử, hạn chế hội họp kéo dài, chồng chéo.

Giáo viên thực hiện sử dụng học liệu số, phần mềm quản lý lớp học và đánh giá học sinh trực tuyến, thay thế phần lớn quy trình hành chính thủ công, vừa tiết kiệm thời gian, vừa nâng cao hiệu quả dạy học.

Kết quả: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện đúng thời gian làm việc; không có trường hợp vi phạm nội quy, đi muộn, nghỉ không phép. Nề nếp, tác phong, tinh thần trách nhiệm được củng cố vững chắc, góp phần hình thành môi trường giáo dục “Nề nếp - kỷ cương - trách nhiệm”. Hiệu quả điều hành và phối hợp nội bộ được nâng cao; tiết kiệm trung bình 15–20% thời gian xử lý công việc hành chính, giảm 40–50% lượng văn bản giấy in, hồ sơ được quản lý tập trung và tra cứu nhanh.

<sup>57</sup> Theo báo cáo của nhà trường: Nhà trường sử dụng hệ thống SMAS để giám sát nề nếp làm việc. Lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng chuyên môn thường xuyên kiểm tra, dự giờ, theo dõi nề nếp giảng dạy và lao động, kết hợp nhắc nhở kịp thời qua nhóm Zalo nội bộ, giúp điều hành linh hoạt, nắm bắt nhanh tình hình giờ giấc, công việc của từng cá nhân. Các cuộc họp chuyên môn, họp cơ quan, sinh hoạt tổ được chuẩn bị trước nội dung, tài liệu và kết luận ngắn gọn, giúp tiết kiệm 20–30% thời lượng so với các năm trước.

### 1.3.4. Trong các hoạt động thu – chi khác

#### a) Quản lý các khoản thu, đóng góp của học sinh, cha mẹ học sinh

Công tác quản lý các khoản thu, đóng góp của cha mẹ học sinh tại Trường THPT Hoàn Bồ được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn của cấp trên; đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, có sự thống nhất giữa Nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh. Nhà trường thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý thu, chi, công khai các khoản dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Ninh và hướng dẫn của Sở GDĐT Quảng Ninh.

Công tác thu học phí được THPT Hoàn Bồ thực hiện đúng quy định. Nhà trường thực hiện thu học phí qua tài khoản ngân hàng theo Quyết định 97/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh về thanh toán không dùng tiền mặt, đảm bảo công khai, minh bạch và thuận tiện cho cha mẹ học sinh. Việc miễn, giảm học phí được thực hiện đúng quy định đối với học sinh diện chính sách, hộ nghèo, cận nghèo và học sinh khuyết tật; hồ sơ được lưu trữ, đối chiếu hằng năm.

Căn cứ Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc quy định một số khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn số 2593/SGDĐT-KHTC ngày 19/9/2023 và Hướng dẫn số 3308/SGDĐT-KHTC ngày 18/10/2024 của Sở GDĐT về quản lý thu – chi trong các cơ sở giáo dục năm học 2023-2024, 2024-2025, Nhà trường đã thực hiện các khoản thu:

+ Tiền nước uống: mức thu 9.000 đồng/học sinh/tháng (thấp hơn mức tối đa 10.000 đồng/tháng theo quy định).

+ Tiền trông giữ phương tiện: xe đạp 21.000 đồng/học sinh/tháng; xe đạp điện, xe máy điện, xe máy 32.000 đồng/học sinh/tháng (đều thấp hơn mức trần theo quy định của tỉnh).

+ Tiền dạy thêm, học thêm linh hoạt theo từng năm học (phụ thuộc vào số hs tham gia) và đảm bảo đúng quy định của tỉnh.

Việc thu nộp được thực hiện hoàn toàn qua tài khoản ngân hàng theo Quyết định số 97/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh và các chỉ đạo của ngành về phát triển thanh toán không dùng tiền mặt. Không phát sinh khoản thu ngoài quy định.

#### b) Việc thu, chi đúng quy định; tránh lãng phí, trùng lặp trong chỉ tiêu:

Toàn bộ số thu được quản lý, hạch toán vào nguồn thu sự nghiệp và ngân sách theo đúng quy định của pháp luật và quy chế của trường.

Nhà trường thực hiện nguyên tắc tiết kiệm, đúng mục đích, thu đủ chi, ưu tiên chi phục vụ trực tiếp dạy học, bảo đảm vệ sinh, nước uống và an toàn cho học sinh. Việc chi trả cho dạy thêm được thẩm định, phê duyệt nghiêm túc (Kế toán – Phó Hiệu trưởng phụ trách – Hiệu trưởng), đảm bảo minh bạch, có chứng từ đầy đủ. Nhà trường không tổ chức thu chi trùng lặp hoặc chi cho các nội dung ngoài kế hoạch.

Kết quả: Nhà trường thực hiện đầy đủ quy trình thu, chi, nộp, đối chiếu, quyết

toán, không có sai phạm, không phát sinh khiếu nại; các báo cáo tài chính được Sở GDĐT xác nhận đúng thời hạn. Tỷ lệ thu nộp qua ngân hàng đạt 100%, không thực hiện thu chi bằng tiền mặt, đảm bảo an toàn, công khai, minh bạch; không có khoản thu ngoài quy định hoặc trùng lặp nội dung chi tiêu.

*1.3.5. Kết quả tiết kiệm đạt được; các trường hợp vi phạm, lãng phí (nếu có) và biện pháp xử lý*

Trong thời kỳ thanh tra, Trường THPT Hoàn Bò đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp tiết kiệm, đảm bảo tính thực chất – công khai – đúng quy định pháp luật, không xảy ra tình trạng lãng phí, sai phạm hoặc thất thoát tài sản, kinh phí.

Trong bối cảnh còn thiếu về đội ngũ nhưng nhà trường đã sử dụng biên chế và hợp đồng linh hoạt, đúng vị trí việc làm, không có thừa biên chế. Thực hiện hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP và hợp đồng thỉnh giảng để bù đắp số giáo viên còn thiếu, bảo đảm đầy đủ tiết dạy, không phát sinh chi vượt định mức. Quỹ lương, phụ cấp và thừa giờ được sử dụng đúng quy định, gắn trách nhiệm với hiệu quả công việc. Nhà trường chủ động sắp xếp nhân sự, đảm bảo công bằng, minh bạch, góp phần giảm chi phí hành chính và tiết kiệm ngân sách

a) Kết quả tiết kiệm chi thường xuyên

Các khoản chi hành chính, điện, nước, văn phòng phẩm, công tác phí, hội nghị, tiếp khách được rà soát, cắt giảm triệt để theo tinh thần “chi đúng, chi đủ, chi hiệu quả”. Thực hiện nghiêm quy định về chi trả thừa giờ, phụ cấp, tiền lương, không có chi sai chế độ, không phát sinh khoản chi ngoài dự toán

Kết quả THPTK trong chi thường xuyên 02 năm:

Năm	Nội dung	Dự toán (đồng)	Quyết toán (đồng)	Tiết kiệm (đồng)	
2023	<b>Tổng cộng số TK năm 2023</b>	<b>797.000.000</b>	<b>609.209.559</b>	<b>187.790.441</b>	
	Dịch vụ công cộng (Điện, nước...)	348.000.000	197.938.359	150.061.641	
	Vật tư văn phòng	149.000.000	37.233.000	111.767.000	
	Thông tin, tuyên truyền	110.000.000	89.900.200	20.099.800	
	Chi khác	Chi các khoản phí, lệ phí	190.000.000	7.692.000	
		Chi các khoản khác		276.446.000	
Tổng		190.000.000	284.138.000	-(94.138.000)	

Năm	Nội dung	Dự toán (đồng)	Quyết toán (đồng)	Tiết kiệm (đồng)	
2024	Tổng cộng số TK năm 2024	847.824.000	717.421.543	130.402.457	
	Dịch vụ công cộng (Điện, nước...)	270.000.000	229.698.643	40.301.357	
	Vật tư văn phòng	175.000.000	100.794.535	74.205.465	
	Thông tin, tuyên truyền	70.000.000	33.025.465	36.974.535	
	Chi khác	Chi các khoản phí, lệ phí	332.824.000	25.136.000	
		Chi các khoản khác		328.766.900	
Tổng		332.824.000	353.902.900	(-21.078.900)	

- Định kỳ (một năm 02 lần) nhà trường tổ chức họp để đánh giá kết quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí<sup>58</sup>.

b) Các trường hợp vi phạm, lãng phí (nếu có) và biện pháp xử lý

Không phát hiện vi phạm, lãng phí hay chi sai chế độ qua kiểm tra và thẩm định quyết toán của Sở GDĐT.

## 2. Công tác chuyển đổi số

### 2.1. Việc quán triệt, ban hành các văn bản chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác chuyển đổi số

Nhà trường đã cụ thể hóa các nội dung chỉ đạo của cấp trên về công tác chuyển đổi số, thực hiện tuyên truyền, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về việc triển khai thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cuộc họp của nhà trường<sup>59</sup>, qua email công vụ có tên miền *quangninh.edu.vn*.

Nhà trường đã ban hành các văn bản bản chỉ đạo, hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số<sup>60</sup>;

<sup>58</sup> Có Biên bản họp.

<sup>59</sup> Qua kiểm tra Nghị quyết hội đồng năm học 2023 - 2024 và Nghị quyết hội đồng năm học 2024 - 2025.

<sup>60</sup> \* Năm học 2023-2024: (1) Kế hoạch số 39/KH-THPTHB ngày 10/11/2023 Kế hoạch tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá trực tuyến năm học 2023-2024; (2) Kế hoạch số 41/KH-THPTHB ngày 25/11/2023 Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thông kê giáo dục năm học 2023-2024; (3) Kế hoạch số 51/KH-THPTHB ngày 15/12/2023 Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030; (4) Kế hoạch số 08/KH-THPTHB ngày 25/3/2024 về thực hiện Chuyển đổi số năm 2024; (5) Kế hoạch số 18/KH-THPTHB ngày 24/4/2024 về tự đánh giá mức Chuyển đổi số năm học 2023-2024; ...; Năm học 2024-2025: (1) Kế hoạch số 43/KH-THPTHB ngày 18/9/2024 Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT,

ban hành: (1) Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số<sup>61</sup>; (2) Quy chế tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá trực tuyến<sup>62</sup>; (3) Hội đồng tự đánh giá mức độ Chuyển đổi số<sup>63</sup>; (4) Phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường<sup>64</sup>; Thực hiện báo cáo theo quy định<sup>65</sup>.

## 2.2. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

### 2.2.1. Về tiếp cận giáo dục trực tuyến

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có máy tính xách tay, điện thoại thông minh; Qua khảo sát thực tế của nhà trường, tại thời điểm tháng 11 năm 2025 có 1145/1146 (99,91%) học sinh có đủ điều kiện về phương tiện và đường truyền tham gia học trực tuyến (01 học sinh không đủ điều kiện do là đối tượng học sinh khuyết tật nặng dạng Thần kinh-Tâm thần-Trí tuệ)<sup>66</sup>.

CĐS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025; (2) Kế hoạch số 52/KH-THPTHB ngày 23/9/2024 Kế hoạch tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá trực tuyến năm học 2024-2025; (3) Kế hoạch số 65/KH-THPTHB ngày 08/10/2024 Kế hoạch triển khai dạy học tích hợp ứng dụng tiến bộ của công nghệ vào dạy học trực tuyến kết hợp với dạy học truyền thống năm học 2024 - 2025; (4) Kế hoạch số 03/KH-THPTHB ngày 24/01/2025 về tổ chức khóa học ứng dụng AI trong giảng dạy và quản lý giáo dục năm học 2024-2025; (5) Kế hoạch số 11/KH-THPTHB ngày 05/3/2025 về triển khai Tháng văn hóa mạng xã hội Chủ đề: Bàn phím trách nhiệm-Xây dựng môi trường mạng văn minh năm học 2024-2025; (6) Kế hoạch số 27/KH-THPTHB ngày 19/4/2025 của Trường THPT Hoàn Bô thực hiện Kế hoạch số 519/KH-SGDĐT ngày 15/4/2025 của Sở GDĐT Quảng Ninh về thực hiện Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 46-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; (7) Kế hoạch số 29/KH-THPTHB ngày 05/5/2025 Kế hoạch triển khai thí điểm Học bạ số năm học 2024-2025; (8) Kế hoạch số 30/KH-THPTHB ngày 05/5/2025 Kế hoạch Đánh giá mức độ Chuyển đổi số (CDS) năm học 2024-2025; (9) Kế hoạch số 32/KH-THPTHB ngày 17/5/2025 Kế hoạch về hưởng ứng, triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; (10) Kế hoạch số 40/KH-THPTHB ngày 18/6/2025 Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 của trường THPT Hoàn Bô; (11) Kế hoạch số 41/KH-THPTHB ngày 28/6/2025 thực hiện Kế hoạch 1295/KH-SGDĐT về việc thực hiện Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 21/5/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; (12) Kế hoạch số 53/KH-THPTHB ngày 28/8/2025 Phát động và tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Quảng Ninh thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trong nhà trường.

<sup>61</sup> (1) Quyết định số 189/QĐ-THPTHB ngày 28/12/2023 Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số; (2) Quyết định số 202/QĐ-THPTHB ngày 28/12/2023 Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và thúc đẩy CĐS trường THPT Hoàn Bô từ năm học 2023-2024.

<sup>62</sup> Quyết định số 173/QĐ-THPTHB ngày 25/11/2023 Quyết định ban hành Quy chế tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá trực tuyến từ năm học 2023-2024.

<sup>63</sup> Quyết định số 31/QĐ-THPTHB ngày 24/4/2024 thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ Chuyển đổi số năm học 2023-2024; Quyết định số 83/QĐ-THPTHB ngày 05/5/2025 về việc thành lập Hội đồng đánh giá mức độ Chuyển đổi số năm học 2024-2025.

<sup>64</sup> Quyết định số 47/QĐ-THPTHB ngày 30/5/2024 về việc phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trường THPT Hoàn Bô năm học 2023-2024; Quyết định số 87/QĐ-THPTHB ngày 24/5/2025 về việc phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024-2025.

<sup>65</sup> Năm học 2023-2024: (1) Báo cáo số 05/BC-THPTHB ngày 15/01/2024 VV thực hiện nhiệm vụ CNTT, CĐS và thống kê giáo dục học kỳ I, năm học 2023-2024; (2) Báo cáo số 30/BC-THPTHB ngày 09/6/2025 Kết quả triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CĐS và thống kê giáo dục năm học 2023-2024; Năm học 2024-2025: (1) Báo cáo số 06/BC-THPTHB ngày 15/01/2025 sơ kết nhiệm vụ CNTT, CĐS và thống kê giáo dục học kỳ I, năm học 2024-2025; (2) Báo cáo số 40/BC-THPTHB ngày 24/5/2025 Báo cáo kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2024-2025; (3) Báo cáo số 46/BC-THPTHB ngày 04/6/2025 Kết quả triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CĐS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025.

<sup>66</sup> Thông báo số 30/TB-THPTHB ngày 11/9/2023 về kết quả khảo sát phương tiện dạy học trực tuyến năm học 2023 - 2024, Thông báo số 56/TB-THPTHB ngày 16/9/2024 về kết quả khảo sát phương tiện dạy học trực tuyến năm học 2024 - 2025.

### 2.2.2. Về hạ tầng công nghệ và nền tảng số phục vụ quản lý và dạy học

Hệ thống máy tính phục vụ công tác quản lý, điều hành và triển khai thực hiện nhiệm vụ dạy học, kiểm tra đánh giá: Số lượng máy chiếu, tivi được bố trí tại các phòng học, phòng bộ môn, phòng hội đồng giáo dục còn dùng được: (1) Năm học 2023-2024: 21 máy chiếu; (2) Năm học 2024-2025: 19 máy chiếu; Số lượng máy tính: máy tính văn phòng: 08 máy; máy tính phục vụ học tập (phòng Tin học): 80 máy (40 máy/phòng).

### 2.2.3. Môi trường giáo dục trực tuyến

Qua kiểm tra, nhà trường thực hiện đảm bảo theo các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT<sup>67</sup>, nhà trường đã ban hành Kế hoạch, quy chế tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2023 - 2024 và năm học 2024 - 2025; phê duyệt danh sách học liệu số sử dụng trong các năm học<sup>68</sup>. Học liệu số<sup>69</sup>: Nguồn học liệu số được sử dụng trong dạy, học gồm các tài nguyên trên nền tảng dạy học trực tuyến LMS, OLM... và các nguồn học liệu số do giáo viên nhà trường xây dựng cơ bản đáp ứng hiệu quả việc triển khai dạy học, kiểm tra đánh giá trực tuyến. Các học liệu số đều được nhà trường phê duyệt.

Nhà trường: (1) Triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc trên hệ thống Chính quyền điện tử (<https://www.congchuc.quangninh.gov.vn>); thực hiện sử dụng văn bản điện tử, ký số. Đến thời điểm thanh tra, 100% cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường được cấp chữ ký số; (2) Xây dựng và triển khai Kế hoạch số 65/KH-THPTHB ngày 08/10/2024 Kế hoạch triển khai dạy học tích hợp ứng dụng tiến bộ của công nghệ vào dạy học trực tuyến kết hợp với dạy học truyền thống năm học 2024 - 2025; Kế hoạch số 78/KH-THPTHB ngày 06/12/2024 Kế hoạch giáo dục kỹ năng số cho học sinh, trong đó tích hợp giáo dục kỹ năng số vào chương trình học; (3) Xây dựng thư viện điện tử trên phần mềm do Sở GDĐT Quảng Ninh cấp (VHMT LIBRARY)<sup>70</sup>; (4) Công tác chia sẻ tài nguyên trong thư viện số đã được nhà trường quan tâm, trong 02 năm học 2023-2024 và 2024-2025 thư viện nhà trường đã thực hiện kết nối liên thông và chia sẻ 171 lượt tài liệu số với

<sup>67</sup> công văn số 3200/SGDĐT-VP ngày 10/11/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2023-2024; Kế hoạch số 1027/KH-SGDĐT ngày 05/5/2023 về chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2023; Kế hoạch số 3625/KH-SGDĐT ngày 11/12/2023 về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số ngành giáo dục giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 842/KH-SGDĐT ngày 19/3/2024 về thực hiện Chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2024,...

<sup>68</sup> Năm học 2023-2024: Quyết định số 187/QĐ-THPTHB ngày 20/12/2023 Quyết định phê duyệt danh sách nguồn học sử dụng trong năm học 2023-2024; Năm học 2024-2025: Quyết định số 115/QĐ-THPTHB ngày 26/9/2024 Quyết định phê duyệt danh sách nguồn học sử dụng trong năm học 2024-2025.

<sup>69</sup> Năm học 2023-2024, tổng số nguồn học liệu số sử dụng là 2.023 học liệu (môn Toán: 251 học liệu; môn Tin học: 33 học liệu; môn Ngữ văn: 88 học liệu; môn Hoá học: 124 học liệu; môn Sinh học: 319 học liệu; môn Địa lý: 473 học liệu; môn Lịch sử: 226 học liệu; môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật: 201 học liệu; môn Vật lý: 86 học liệu; môn Tiếng Anh: 69 học liệu; môn Công nghệ Nông nghiệp: 106 học liệu; môn Quốc phòng An ninh: 10 học liệu; môn Giáo dục Thể chất: 37 học liệu). Năm học 2024-2025, tổng số nguồn học liệu số sử dụng là 4.697 học liệu (môn Toán: 304 học liệu; môn Tin học: 239 học liệu; môn Ngữ văn: 730 học liệu; môn Hoá học: 389 học liệu; môn Sinh học: 272 học liệu; môn Địa lý: 589 học liệu; môn Lịch sử: 394 học liệu; môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật: 320 học liệu; môn Vật lý: 241 học liệu; môn Tiếng Anh: 637 học liệu; môn Công nghệ Nông nghiệp: 257 học liệu; môn Công nghệ Công nghiệp: 60 học liệu; môn Quốc phòng An ninh: 31 học liệu; môn Giáo dục Thể chất: 42 học liệu; môn Mỹ thuật: 18 học liệu; môn Hoạt động trải nghiệm: 139 học liệu; môn Giáo dục địa phương: 35 học liệu).

<sup>70</sup> Hệ thống tài liệu điện tử bao gồm: Sách giáo khoa, sách tham khảo, sách nghiệp vụ, tổng số là 10.857 cuốn; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường đều được cấp tài khoản thư viện điện tử và mã QR để thuận tiện cho truy cập sử dụng nguồn tài nguyên trong thư viện điện tử [thpthoanhbo.thuvienonline.com.vn](http://thpthoanhbo.thuvienonline.com.vn).

nhiều cơ sở giáo dục trong tỉnh: Trường THPT Quảng La, THPT Bãi Cháy, THPT Minh Hà, THPT Bạch Đằng và THPT Lê Hồng Phong, THPT Vũ Văn Hiếu, THPT Đông Thành...(5) Nhà trường tổ chức các lớp học trực tuyến với việc sử dụng nền tảng LMS, OLM; Đẩy mạnh chất lượng giáo dục STEM trong nhà trường, góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Kết quả, hiệu quả đạt được:

- Nhà trường sử dụng hiệu quả các phần mềm <http://dongbo.csdl.edu.vn/> và <https://truong.csdl.moet.gov.vn>, và các phần mềm khác để cập nhật, chuẩn hóa, đồng bộ dữ liệu với các cơ quan quản lý nhà nước, bao gồm các nội dung: (1) Cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời theo yêu cầu của Sở GDĐT và Bộ GDĐT; (2) Hoàn thiện việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; (3) Cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên CSDL ngành theo từng kỳ học; (4) Hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh lớp 12 để phục vụ kỳ thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển vào đại học... Các phần mềm đã hỗ trợ thông tin chính xác, đầy đủ, sạch, kịp thời.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đã tích cực truy cập sử dụng thư viện điện tử để phục vụ công tác giảng dạy, học tập, rèn luyện; số lượt cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường đã truy cập sử dụng thư viện điện tử như sau: (1) Năm học 2023-2024: 2734 lượt cán bộ, giáo viên, nhân viên và 22.832 lượt học sinh truy cập; (2) Năm học 2024-2025: 5979 lượt cán bộ, giáo viên, nhân viên và 39.221 lượt học sinh truy cập.

- 100% học sinh, giáo viên tham gia ứng dụng CDS trong giảng dạy, học tập, dạy, học trực tuyến; 100% giáo viên, học sinh sử dụng OLM để giao bài tập, làm bài, xem bài giảng.

+ Năm học 2023-2024: có 11 môn học/hoạt động giáo dục tham gia vào dạy học trực tuyến<sup>71</sup>; Năm học 2024-2025: có 14 môn học/hoạt động giáo dục tham gia dạy học trực tuyến<sup>72</sup>.

+ Tỷ trọng nội dung chương trình được triển khai dưới hình thức trực tuyến cơ bản đáp ứng được yêu cầu, đặc biệt trong năm học 2024-2025 với việc sử dụng hiệu quả nền tảng LMS OLM, tổng thời lượng các bộ môn triển khai dạy học dưới dạng trực tuyến quy đổi đạt 2418 tiết học.

+ Số lượt học sinh tham gia làm bài đạt tỷ lệ cao. Năm học 2024-2025: tổng số bài giáo viên giao: 11.294 bài; số lượt giao bài: 474.434; số lượt học sinh làm bài: 418.980 lượt; tỉ lệ học sinh làm bài: 88,31%.

<sup>71</sup> Gồm có các môn học tham gia dạy học trực tuyến: Toán, Ngữ văn, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngoại ngữ, Địa lý, Lịch sử, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Công nghệ.

<sup>72</sup> Gồm có các môn học tham gia dạy học, kiểm tra đánh giá trực tuyến: Toán, Ngữ văn, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngoại ngữ, Địa lý, Lịch sử, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Công nghệ NN, CNCN, GDTC, QPAN.

- Chất lượng giáo dục STEM: Nhà trường xây dựng các kế hoạch<sup>73</sup> để tiếp tục triển khai giáo dục STEM theo sự chỉ đạo của Sở GDĐT với mục tiêu chung là nâng cao nhận thức về STEM, góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, và nâng cao năng lực tổ chức dạy học cho giáo viên, cụ thể:

+ Mỗi bộ môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học xây dựng triển khai 01 bài học STEM/năm học, sản phẩm sau mỗi bài học được trưng bày trong hội STEM.

+ Hằng năm, Nhà trường đều tổ chức Ngày hội STEM<sup>74</sup>.

+ Năm học 2023-2024: Nhà trường đã tổ chức cho 13 giáo viên và 15 học sinh tham dự Ngày hội STEM Quốc gia 2023<sup>75</sup> tại trường Đại học Bách Khoa Hà Nội (ngày 08/10/2023) nhằm mục đích giao lưu, học tập kinh nghiệm và chuẩn bị cho ngày hội cấp trường<sup>76</sup>. Nhà trường đã phối hợp và tổ chức "Chương trình Giao lưu STEM" với Câu lạc bộ STEM Go<sup>77</sup> vào ngày 30/3/2024.

### 2.3. Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

Việc sử dụng các phần mềm quản lý: Nhà trường triển khai nền tảng quản trị dựa trên dữ liệu và công nghệ số đảm bảo kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục của Bộ GDĐT trong quản lý học sinh (*quản lý hồ sơ, kết quả học tập*), quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên đảm bảo kết nối thông suốt trong hệ thống quản lý trường học trực tuyến của tỉnh và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục; đồng thời triển khai các phân hệ trong hệ thống quản lý trường học trực tuyến đã được xây dựng trong quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh...<sup>78</sup>. Nhà trường đã xây dựng và triển khai cổng thông tin riêng (*địa chỉ <http://thpthoanhbo.edu.vn>*) để đăng tải thông tin, tuyên truyền, quảng bá các hoạt động của nhà trường; những tấm gương người tốt, việc tốt; hoạt động giảng dạy, công khai...

Nhà trường cập nhật đảm bảo các thông tin cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, CSVC, y tế trên hệ thống quản lý trường học Smas tại địa chỉ

<sup>73</sup> Kế hoạch số 26a/KH-THPTHB ngày 21/9/2023 về triển khai thực hiện giáo dục STEM năm học 2023-2024; Kế hoạch số 57/KH-THPTHB ngày 23/9/2024 về triển khai thực hiện giáo dục STEM năm học 2024-2025.

<sup>74</sup> Kế hoạch số 43/KH-THPTHB ngày 27/11/2023 Kế hoạch tổ chức Ngày hội STEM năm học 2023-2024; Kế hoạch số 17/KH-THPTHB ngày 20/3/2023 Kế hoạch tổ chức Ngày hội STEM năm học 2024-2025;

<sup>75</sup> Kế hoạch số 34/KH-THPTHB ngày 05/10/2023 Kế hoạch tham dự Ngày hội STEM Quốc gia năm 2023;

<sup>76</sup> Hình ảnh tham gia Ngày hội STEM Quốc gia năm 2023: <https://www.facebook.com/share/p/1AF7rjynYe/>

<sup>77</sup> Giao lưu với CLB STEM Go: <https://www.facebook.com/share/p/1CbeG7e7p6/>. Chương trình bao gồm các hoạt động thực hành cho học sinh (*lắp ráp mô hình máy bay, tua bin gió, xe năng lượng mặt trời...*) và một buổi tập huấn cho toàn thể giáo viên về "*Cách xây dựng một giáo án STEM*" do Tiến sĩ của Đại học Sư phạm Hà Nội giảng dạy.

<sup>78</sup> (1) Quản lý nhà trường: <http://qlth.quangninh.edu.vn/>; (2) Phần mềm CSDL ngành GDĐT: <http://csdl.moet.gov.vn/>; (3) Quản lý tài chính, kế toán: <http://mimosapp.misa.vn/>; (5) Phần mềm bồi dưỡng cán bộ, giáo viên: <https://taphuan.csdl.edu.vn/>; (7) Phần mềm đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên: <https://temis.csdl.edu.vn/>; (8) Hệ thống thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh đại học, cao đẳng: <http://quanly.thitotnghiepthpt.edu.vn/>; (10) Tuyển sinh đầu cấp (vào lớp 10): <https://qlts.tsd.edu.vn/> (*Năm học 2024-2025 sử dụng phần mềm ngoại tuyến: Tsd.xlsm*); (12) Quản lý cán bộ công chức, viên chức: <https://ccvc.quangninh.gov.vn/>; (13) Nền tảng LMS <https://olm.vn/bg/#menu-cac-khoa-hoc-olm>; (14) Phần mềm chấm thi: Vietchool, McMix...; (15) Phần mềm thư viện điện tử: [thpthoanhbo.thuvienonline.com.vn](http://thpthoanhbo.thuvienonline.com.vn/); (17) Phần mềm quản lý thiết bị: <https://emisapp.misa.vn/equipment/startpage>; (19) Phần mềm quản lý học bạ số: <https://Hocba.edu.vn/>; (22) Website trường THPT Hoàn Bô: <https://thpthoanhbo.edu.vn>.

qlth.quangninh.edu.vn theo các văn bản của Sở GDĐT<sup>79</sup>. Trên phần mềm CSDL ngành csdl.moet.gov.vn: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường được cập nhật đầy đủ thông tin và đồng bộ thành công từ CSDL ngành sang CSDL quốc gia về dân cư.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường đã hoàn thành việc kích hoạt định danh điện tử mức độ 2, cài đặt phần mềm VNeID, cập nhật đầy đủ các trường thông tin trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Ninh tại địa chỉ <https://ccvc.quangninh.gov.vn/> theo hướng dẫn của Sở GDĐT<sup>80</sup>.

Đối với công tác tuyển sinh: Để thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 hoàn toàn trên môi trường trực tuyến tại địa chỉ <https://quangninh.tsd.edu.vn>, trong năm học 2023-2024 nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 12-KH/THPTHB ngày 28/4/2023 kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024; Năm học 2024-2025, Nhà trường triển khai thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 trên phần mềm TS10\_DKDT v1.9.xlsm của Sở GDĐT Quảng Ninh tại Kế hoạch số 21-KH/THPTHB ngày 08/5/2024 Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025; Năm học 2025-2026, Nhà trường ban hành Quyết định số 80/QĐ-THPTHB ngày 05/5/2025 Quyết định về việc ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Hoàn Bò năm học 2025-2026 để tiếp tục triển khai thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 theo sự chỉ đạo của Sở GDĐT Quảng Ninh trên môi trường trực tuyến tại địa chỉ <https://quangninh.tsd.edu.vn>.

#### 2.4. Chuyển đổi số dịch vụ hỗ trợ người học, người dân

Tính đến thời điểm thanh tra 100% các khoản chi của nhà trường được thực hiện bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

#### 2.5. Công tác kiểm tra, đánh giá, khảo thí

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: Năm học 2023-2024<sup>81</sup>, có 12 môn học đã từng bước triển khai thực hiện bài kiểm tra, đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến (sử dụng các phần mềm: Azota...) với trên 294 lượt bài kiểm tra; Năm học 2024-2025<sup>82</sup>, có 13 môn có triển khai kiểm tra đánh giá thường xuyên trực tuyến với 584 lượt bài kiểm tra (trừ một số môn học/hoạt động giáo dục như Giáo dục thể chất...).

- Kiểm tra, đánh giá định kỳ: Đối với bài kiểm tra đánh giá định kỳ, năm học 2023-2024, nhà trường đã thí điểm triển khai bài kiểm tra đánh giá định kỳ (giữa học kỳ II, cuối học kỳ II) đối với 03 bộ môn/hoạt động giáo dục: Tin học 12, Công nghệ 12 và hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp với 48 lượt bài kiểm tra định kỳ;

<sup>79</sup> Hướng dẫn số 1233/HD-SGDĐT ngày 23/5/2019 về việc hướng dẫn thực hiện quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách trong các cơ sở giáo dục.

<sup>80</sup> Công văn 1516/SGDĐT-TCCBQLCL ngày 14/5/2024 về việc đơn đốc cập nhật dữ liệu CBCCVC và cài đặt VneID mức độ 2

<sup>81</sup> Kế hoạch số 39/KH-THPTHB ngày 10/11/2023 Kế hoạch tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá trực tuyến năm học 2023-2024; Quyết định số 173/QĐ-THPTHB ngày 25/11/2023 Quyết định ban hành quy chế Ban hành Quy chế tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá trực tuyến từ năm học 2023-2024.

<sup>82</sup> Kế hoạch số 52/KH-THPTHB ngày 23/9/2024 Kế hoạch tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá trực tuyến năm học 2024-2025;

Năm học 2024-2025, 100% bài kiểm tra định kỳ môn Tin học 12 được thực hiện bằng hình thức trực tuyến với 24 lượt bài kiểm tra định kỳ.

- Sử dụng phần mềm chấm thi, chấm điểm: Nhà trường sử dụng phần mềm chấm thi phục vụ các đợt kiểm tra định kỳ (giữa kỳ, cuối kỳ, thi thử tốt nghiệp trung học phổ thông...), cụ thể: Năm học 2023-2024: Sử dụng phần mềm chấm bài thi trắc nghiệm bằng phần mềm MCMix2 do Sở GDĐT cung cấp. Năm học 2024-2025: Nhà trường hợp đồng với nhà cung cấp Mobifone sử dụng phần mềm chấm thi phần trắc nghiệm trực tuyến Vietschool để có thể triển khai chấm các bài trắc nghiệm theo cấu trúc đề thi mới của Bộ GDĐT được quy định tại Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT và các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT.

- Phần mềm quản lý số điểm: Nhà trường sử dụng hệ thống SMAS để nhập, quản lý điểm số đối với các bài kiểm tra.

## 2.6. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyển đổi số

- Nhà trường tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến. 100% giáo viên có tài khoản bồi dưỡng trực tuyến trên các phần mềm: taphuan.cSDL.edu.vn.

- Năm học 2023-2024, Nhà trường ban hành Kế hoạch 53/KH-THPTHB ngày 31/12/2023 Kế hoạch tập huấn ứng dụng phần mềm AZOTA và QUIZIZZ kiểm tra đánh giá trực tuyến; 100% cán bộ, giáo viên hoàn thành và được cấp chứng chỉ 02 khoá học trực tuyến trên One Touch: (1) Khoá học: Giảng dạy kỹ năng số và an toàn internet dành cho giáo viên; (2) Khoá học: Làm bạn cùng con trên môi trường số; 100% cán bộ, giáo viên hoàn thành khoá học “Khung kỹ năng số cơ bản” tại địa chỉ: <http://quangninh.mobi.edu.vn>.

- Năm học 2024-2025, Nhà trường ban hành Kế hoạch 27/KH-THPTHB ngày 31/7/2024 Kế hoạch tập huấn ứng dụng nền tảng giáo dục OLM trong quản lý và dạy học để tổ chức các lớp học trực tuyến, trực tiếp kết hợp trực tuyến. Xây dựng, triển khai Kế hoạch số 03/KH-THPTHB ngày 24/01/2025 Kế hoạch tổ chức khóa học ứng dụng AI trong giảng dạy và quản lý giáo dục năm học 2024-2025. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đã hoàn thành và được cấp chứng chỉ khoá học “Ứng dụng AI trong dạy học và quản lý giáo dục”; 13 thầy/cô giáo đã được cấp chứng chỉ khoá học do Học viện trực tuyến Việt Nam tổ chức.

- Nhà trường phát động và tổ chức các cuộc thi cho học sinh nâng cao kỹ năng số, gồm: Cuộc thi thử thách sáng tạo cùng AI cho học sinh nhà trường với nội dung: Thiết kế Poster & Video STEM “Sử dụng mạng xã hội văn minh”; thực hiện chuyên đề tuyên truyền về sử dụng mạng xã hội an toàn “Thanh niên và Văn hóa mạng”; cuộc thi “Lông Tiếng Anh cho phim hoạt hình bằng Tiếng Anh”, tham gia cuộc thi Tranh biện Tiếng Anh; sử dụng phần mềm, công cụ hỗ trợ AI làm video AI, Poster, vẽ sơ đồ tư duy AI, file trình chiếu, game AI...; Triển khai thực hiện chuyên đề: Hướng dẫn học sinh trường THPT Hoàn Kiếm “Ứng dụng hiệu quả AI trong học tập, khám phá và sáng tạo”; “Mạng xã hội và những hệ lụy pháp lý” ...

### 2.7. Nguồn lực cho chuyển đổi số

Trong 02 năm học 2023-2024 và năm học 2024-2025, Nhà trường đã bố trí phân bổ nguồn lực và đầu tư cho nhiệm vụ chuyển đổi số, cụ thể: Năm 2023: 14.059.269 đồng; Năm 2024: 5.699.865 đồng; Năm 2025: 56.237.425 đồng.

### 2.8. Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Nhà trường đã hoàn thành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2023-2024 và năm học 2024-2025. Kết quả công nhận mức độ chuyển đổi số của nhà trường: (1) Năm học 2023-2024: Đạt mức độ 2 (theo Quyết định số 927/QĐ-SGDĐT ngày 06/8/2024 của Sở GDĐT); (2) Năm học 2024-2025: Đạt mức độ 3 (theo Quyết định số 376/QĐ-SGDĐT ngày 14/6/2025 của Sở GDĐT).

Đánh giá: Trường THPT Hoàn Bô đã triển khai chuyển đổi số tương đối toàn diện trong dạy học, kiểm tra đánh giá, quản trị nhà trường và xây dựng cơ sở dữ liệu. Hạ tầng cơ bản đáp ứng yêu cầu; cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia ứng dụng chuyển đổi số. Việc sử dụng các nền tảng LMS, OLM, phần mềm quản lý, thư viện điện tử, tuyển sinh trực tuyến và chữ ký số được thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Công tác bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ được quan tâm, từng bước triển khai ứng dụng AI trong dạy học và quản lý. Mức độ chuyển đổi số của nhà trường được nâng lên từ mức 2 trong năm học 2023-2024, đạt mức độ 3 trong năm học 2024-2025.

Tồn tại, hạn chế:

(1) Kinh phí đầu tư cho chuyển đổi số còn hạn chế; trang thiết bị CNTT chưa đáp ứng đủ nhu cầu, một số thiết bị hiệu năng thấp. (2) Nhà trường chưa có cán bộ CNTT chuyên trách; công tác bảo mật, an toàn thông tin chưa tương xứng. (3) Thông tin y tế trường học, thông tin sức khỏe học sinh chưa được cập nhật đầy đủ trên phần mềm Quản lý trường học trực tuyến SMAS và CSDL ngành theo quy định<sup>83</sup>.

## III. KẾT LUẬN

### 1. Trong công tác THPT, CLP

#### 1.1. Kết quả đạt được

Nhà trường chủ động, thống nhất trong chỉ đạo: ban hành kế hoạch THPT, CLP với các nội dung cụ thể, thiết thực, lồng ghép nội dung tiết kiệm vào sinh hoạt Đảng, họp cơ quan, họp tổ chuyên môn; phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, gắn với thi đua, đánh giá viên chức. Công tác tuyên truyền, giáo dục về THPT, CLP được thực hiện thường xuyên dưới nhiều hình thức (sinh hoạt cơ quan, nhóm Zalo nội bộ, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, tích hợp vào các môn học, hoạt động giáo dục,...).

Trong thời kỳ thanh tra (năm học 2023-2024, 2024-2025) nhà trường đã: (1) Tiếp nhận và triển khai thực hiện cơ bản đầy đủ quy định về các nội dung được thanh tra; (2) Việc thực hiện các quy định của ngành GDĐT về công khai; phòng chống

<sup>83</sup> Công văn số 2395/SGDĐT-VP ngày 31/08/2023 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2023 – 2024; công văn số 842/KH-SGDĐT ngày 19/3/2024 của Sở GDĐT về việc thực hiện chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2024

tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong hoạt động giáo dục cơ bản được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc; (3) Không phát sinh đơn thư, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân liên quan đến các nội dung được thanh tra; (4) nhà trường ban hành đầy đủ kế hoạch, chương trình và thực hiện báo cáo định kỳ đầy đủ theo quy định; sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ đúng mục đích, không để xảy ra tình trạng lãng phí; xây dựng tiêu chuẩn, định mức, chế độ, đúng quy định; phân công lao động cho cán bộ, giáo viên, nhân viên hợp lý, phù hợp với đội ngũ hiện có.

Mặc dù còn khó khăn về nhân lực, nhà trường vẫn đảm bảo đủ tiết dạy, đúng chương trình, không để gián đoạn hoạt động dạy – học, duy trì nền nếp chuyên môn và chất lượng giáo dục<sup>84</sup>.

## 1.2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

### 1.2.1. Tồn tại hạn chế

- Hằng năm nhà trường xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công và Chương trình THPT, CLP tuy nhiên trong kế hoạch tổ chức thực hiện chưa giao mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí đến từng bộ phận, cá nhân sử dụng để thực hiện<sup>85</sup>.

- Trong quy chế nội bộ của trường chưa xây dựng được định mức chi cụ thể cho hoạt động chuyển đổi số, học liệu số, dẫn tới khó xác định và kiểm soát mức tiết kiệm ở lĩnh vực này.

### 1.2.2. Nguyên nhân

- Khách quan: Trong kỳ thanh tra, nhà trường còn thiếu một số giáo viên (năm học 2023-2024: 49/58, năm học 2024-2025: 53/62) dẫn đến việc triển khai nhiệm vụ còn gặp khó khăn (phải bố trí giáo viên dạy kiêm nhiệm, tăng giờ, hợp đồng ngắn hạn, gây áp lực cho đội ngũ và chưa bảo đảm tính ổn định, lâu dài).

- Chủ quan: đội ngũ kiêm nhiệm nhiều công việc trong khi năng lực thực hiện nhiệm vụ nói chung và năng lực quản lý, cập nhật dữ liệu tài sản công của nhân viên phụ trách còn hạn chế; khối lượng hồ sơ quản lý tài chính, tài sản lớn trong khi chưa có phần mềm quản trị tích hợp hoàn chỉnh hỗ trợ; việc kiểm tra đột xuất chưa thường xuyên, dẫn đến những tồn tại, hạn chế nêu trên.

### 1.2.3. Trách nhiệm:

Những tồn tại, hạn chế đã nêu ở trên trong việc tổ chức thực hiện quy định về THPT, CLP thuộc về Hội đồng trường, Lãnh đạo nhà trường và các cá nhân có liên quan theo phân công nhiệm vụ trong từng năm học.

<sup>84</sup> Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 có 03 bộ môn lọt Top 10 đơn vị có điểm cao nhất trong tỉnh; có 8/9 môn có điểm trung bình cao hơn điểm trung bình của Tỉnh và của cả nước; có 5/9 môn có điểm trung bình cao hơn điểm trung bình các trường THPT công lập của Tỉnh; Xếp thứ 14/78 cơ sở giáo dục có cấp THPT và tăng 14 bậc so với năm 2023. Kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 tiếp tục được nâng lên: Tỷ lệ tốt nghiệp đạt 100%. Điểm trung bình các môn thi đạt 6,082 điểm, cao hơn điểm trung bình toàn tỉnh 0,637 điểm và cao hơn trung bình cả nước 0,63 điểm. Xếp hạng 13/80 cơ sở giáo dục có cấp THPT toàn tỉnh, tăng 01 bậc so với năm 2024, tăng 14 bậc so với nhiệm kỳ trước. Những kết quả trên khẳng định hiệu quả sử dụng đội ngũ, sự nỗ lực của cán bộ, giáo viên và học sinh, đồng thời thể hiện quản lý nhân sự linh hoạt, tiết kiệm, đúng quy định nhưng vẫn bảo đảm chất lượng giáo dục toàn diện.

<sup>85</sup> Điều 11, Điều 12 Nghị định 84/2014/NĐ-CP ngày 8/9/2014 Quy định chi tiết một số điều của Luật THPT, CLP.

## 2. Trong công tác chuyển đổi số

### 2.1. Kết quả đạt được

- Về công tác chỉ đạo, điều hành: Nhà trường đã thực hiện đầy đủ chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, Hằng năm, Nhà trường đã ban hành các kế hoạch thực hiện công tác chuyển đổi số; thành lập Ban Chỉ đạo, Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số; các nhiệm vụ được cụ thể hóa theo từng năm học, bám sát chỉ đạo của Bộ GDĐT, của tỉnh Quảng Ninh và Sở GDĐT.

- Về hạ tầng và nền tảng số: Các phòng học, phòng bộ môn được trang bị máy chiếu, máy tính phục vụ giảng dạy; hệ thống phần mềm quản lý nhà trường, quản lý học sinh, giáo viên, tài chính, thiết bị, học bạ số, thư viện điện tử được triển khai đồng bộ, kết nối với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

- Về ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, điều hành: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số; các hoạt động quản lý, báo cáo, thống kê được thực hiện trên môi trường số, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí hành chính và nâng cao hiệu quả điều hành.

- Về chuyển đổi số trong dạy học và kiểm tra, đánh giá: Nhà trường triển khai rộng rãi dạy học trực tuyến, dạy học kết hợp trực tuyến - trực tiếp; xây dựng kho học liệu số phong phú, số lượng học liệu tăng nhanh qua từng năm học; tỷ lệ học sinh tham gia làm bài, tương tác trên các nền tảng số đạt mức cao.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng năng lực số: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng số, ứng dụng CNTT, AI trong giảng dạy và quản lý; học sinh được tiếp cận, rèn luyện kỹ năng số thông qua nhiều hoạt động, cuộc thi, chuyên đề thiết thực.

- Kết quả chuyển đổi số được ghi nhận: Mức độ chuyển đổi số của nhà trường được nâng từ mức độ 2 (năm học 2023–2024) nâng lên mức độ 3 (năm học 2024–2025).

### 2.2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

#### 2.2.1. Tồn tại, hạn chế

- Kinh phí đầu tư cho chuyển đổi số chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tế, nhất là đối với việc nâng cấp hạ tầng công nghệ, trang thiết bị phục vụ dạy học các nội dung mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Số lượng máy chiếu, máy tính còn hạn chế so với nhu cầu; một số thiết bị sử dụng lâu năm, hiệu năng thấp, ảnh hưởng đến chất lượng triển khai các hoạt động dạy học, kiểm tra đánh giá trực tuyến.

- Nhà trường chưa có cán bộ chuyên trách về CNTT; việc kiêm nhiệm của giáo viên và nhân viên chuyên môn khác phần nào ảnh hưởng đến chiều sâu và chất lượng của công tác chuyển đổi số.

- Việc đầu tư cho các giải pháp bảo mật, an toàn thông tin chưa tương xứng với mức độ ứng dụng và khai thác dữ liệu của Nhà trường trong thời điểm hiện tại.

- Thông tin y tế trường học, thông tin sức khỏe học sinh chưa được cập nhật đầy đủ trên phần mềm Quản lý trường học trực tuyến SMAS và CSDL ngành theo quy định<sup>86</sup>.

### 2.2.2. Nguyên nhân

- Kinh phí dành cho nhiệm vụ chuyển đổi số còn hạn chế; nguồn lực đầu tư cho hạ tầng công nghệ thông tin chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu triển khai đồng bộ các nền tảng, ứng dụng số phục vụ quản lý và dạy học.

- Nhà trường chưa có cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin và chuyên đổi số; các giáo viên và cán bộ kiêm nhiệm công tác chuyên đổi số nên thiếu tính chuyên môn sâu.

2.2.3. Trách nhiệm: Lãnh đạo nhà trường chịu trách nhiệm chung trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác chuyên đổi số.

## IV. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ kết quả thanh tra nêu trên, căn cứ quy định của pháp luật, Thanh tra tỉnh kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở GDĐT và yêu cầu Trường THPT Hoàn Bô thực hiện các nội dung sau:

### 1. Đối với Trường THPT Hoàn Bô

Tiếp tục thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng trường và Người đứng đầu trong việc quản lý nhà trường<sup>87</sup>. Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo, tổ chức cho các tập thể, cá nhân có liên quan tiếp tục phát huy những ưu điểm, kết quả đạt được đồng thời phân tích, đánh giá, chỉ rõ nguyên nhân của từng tồn tại hạn chế đã nêu ở trên, tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đến từng tập thể, cá nhân để xảy ra tồn tại hạn chế.

#### 1.1. Về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng; Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 10/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đồng thời thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Sở GDĐT về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí<sup>88</sup>.

<sup>86</sup> Công văn số 2395/SGDĐT-VP ngày 31/08/2023 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2023 – 2024; công văn số 842/KH-SGDĐT ngày 19/3/2024 của Sở GDĐT về việc thực hiện chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2024;

<sup>87</sup> Quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

<sup>88</sup> Kế hoạch số 09/KH-SGDĐT ngày 12/4/2024 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 16/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết tố giác tin về tội phạm, kiến nghị khởi tố; xử lý các vụ án, vụ việc về tham nhũng, chức vụ, kinh tế, tiêu cực; Văn bản số 12/SGDĐT-TTr ngày 22/5/2024 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện chỉ đạo của BTV Tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh; Văn bản số 25/SGDĐT-TTr ngày 13/9/2024 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận của BCĐ PCTNTC tỉnh; Văn bản số 38/SGDĐT-TTr ngày 14/11/2024 của Sở GDĐT về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo,...

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện và thực hiện nghiêm các Quy chế nội bộ do nhà trường ban hành (Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, quy trình lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí của nhà trường cho phù hợp với các mức chi, nội dung chi, gắn chặt với yêu cầu siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính). Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác lập dự toán và quản lý ngân sách. Rà soát, đánh giá chi tiết nhu cầu chi tiêu hằng năm, xây dựng dự toán sát với thực tế.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp thực hành tiết kiệm trong chi thường xuyên. Duy trì các mô hình, giải pháp sử dụng tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm; gắn trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công. Định kỳ tổ chức đánh giá, sơ kết công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để kịp thời điều chỉnh các biện pháp chưa phù hợp. Chủ động xây dựng kế hoạch bảo trì, sửa chữa định kỳ đối với cơ sở vật chất, thiết bị đã xuống cấp nhằm kéo dài thời gian sử dụng, hạn chế phát sinh chi phí lớn.

- Tiếp tục báo cáo, tham mưu với cấp có thẩm quyền khẩn trương tuyển dụng đủ giáo viên theo số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách được giao. Sớm triển khai xây dựng đề án tự chủ, đề xuất số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Trong thời gian chưa hoàn thành trình tự thủ tục tuyển dụng, rà soát vị trí việc làm còn thiếu để thực hiện ký kết hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

### **1.2. Công tác chuyển đổi số**

- Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành chuyển đổi số. Tiếp tục rà soát, cập nhật, điều chỉnh các kế hoạch chuyển đổi số hằng năm bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và định hướng chung của ngành Giáo dục, của tỉnh Quảng Ninh. Phân công rõ trách nhiệm cho từng thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số, gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số với đánh giá thi đua, khen thưởng.

- Từng bước đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin. Chủ động xây dựng kế hoạch về đầu tư, nâng cấp hạ tầng số (máy tính, máy chiếu, đường truyền internet, thiết bị phục vụ dạy học trực tuyến), báo cáo Sở GDĐT để xem xét, bố trí nguồn lực phù hợp. Ưu tiên thay thế, sửa chữa các thiết bị đã xuống cấp, hiệu năng thấp, không đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Tăng cường nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số. Kiến nghị cơ quan quản lý cấp trên xem xét bố trí hoặc hỗ trợ đào tạo nhân sự có chuyên môn về công nghệ thông tin để đảm nhiệm, hỗ trợ công tác chuyển đổi số trong nhà trường. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm, bảo đảm duy trì ổn định hoạt động các hệ thống số.

- Nâng cao hiệu quả ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý và dạy học. Tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý nhà trường, học bạ số, thư viện điện tử, nền tảng LMS; hạn chế trùng lặp trong nhập liệu, báo cáo trên nhiều hệ thống khác nhau. Khuyến khích giáo viên tiếp tục xây dựng, chia sẻ học liệu số có chất lượng; tăng cường đánh giá, kiểm tra chất lượng học liệu và hiệu quả sử dụng trong thực tiễn giảng dạy.

- Chú trọng công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Tăng cường tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về an toàn thông tin, an ninh mạng, sử dụng dữ liệu cá nhân trên môi trường số. Từng bước nghiên cứu, đề xuất đầu tư các giải pháp kỹ thuật nhằm bảo vệ hệ thống thông tin, dữ liệu của nhà trường, hạn chế rủi ro trong quá trình vận hành.

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, bổ sung thông tin sức khỏe học sinh trên phần mềm Quản lý trường học trực tuyến SMAS và CSDL ngành.

## 2. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

Nhằm tiếp tục triển khai đồng bộ, có hiệu quả nhiệm vụ được giao, gắn với việc tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về THPT, CLP<sup>89</sup> và đặc biệt là yêu cầu tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chỉ đạo, hướng dẫn và hỗ trợ Trường THPT Hoàn Bồ khắc phục các tồn tại đã được chỉ ra. Chỉ đạo Nhà trường rà soát, hoàn thiện công tác quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công và triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo đúng quy định của pháp luật; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc nhằm nâng cao hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chuyển đổi số trong toàn ngành.

- Quan tâm bố trí, hỗ trợ nguồn lực tài chính cho nhiệm vụ chuyển đổi số. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, xem xét bố trí hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị dạy học số cho các cơ sở giáo dục, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành Giáo dục. Nghiên cứu lồng ghép các nguồn kinh phí (ngân sách, chương trình mục tiêu, đề án chuyển đổi số của tỉnh) nhằm bảo đảm tính đồng bộ, tránh đầu tư dàn trải, trùng lặp.

- Tiếp tục tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét tổ chức thi tuyển (hoặc xét tuyển) giáo viên theo quy định hiện hành để kịp thời bổ sung đội ngũ cho các cơ sở giáo dục, bảo đảm ổn định công tác giảng dạy. Nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí biên chế công nghệ thông tin cho các cơ sở giáo dục, trong đó có Trường THPT Hoàn Bồ, để thực hiện nhiệm vụ quản trị hệ thống, hỗ trợ chuyển đổi số. Tăng cường tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an ninh thông tin cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên các nhà trường.

- Hoàn thiện và thống nhất các nền tảng, phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục. Rà soát, chuẩn hóa, tích hợp các hệ thống phần mềm quản lý đang sử dụng trong

<sup>89</sup> Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 10/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của đảng, quản lý nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông giai đoạn 2023-2025 tầm nhìn đến 2030; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 06/09/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường kỉ luật, kỉ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm trong xử lí công việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh.

ngành Giáo dục nhằm giảm trùng lặp trong nhập liệu, báo cáo; bảo đảm kết nối liên thông, đồng bộ dữ liệu giữa các cấp quản lý. Ban hành hướng dẫn thống nhất về khai thác, sử dụng, lưu trữ dữ liệu số, học liệu số, học bạ số trong các cơ sở giáo dục, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Tăng cường chỉ đạo công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong ngành Giáo dục. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai nghiêm các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn hệ thống thông tin tại các đơn vị trực thuộc. Hướng dẫn, hỗ trợ các nhà trường trong việc xây dựng phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố an toàn thông tin, đặc biệt trong bối cảnh gia tăng ứng dụng công nghệ số và dữ liệu số trong quản lý, giảng dạy.

3. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung kiến nghị nêu trên và báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh trước ngày 31/3/2026.

4. Giao Phòng Giám sát, thẩm định và Xử lý sau thanh tra, Thanh tra tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện sau thanh tra theo quy định.

Kết luận thanh tra gồm 30 trang./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ
  - Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh
  - Đ/c Chánh Thanh tra tỉnh
  - Các Đ/c Phó Chánh Thanh tra tỉnh (biết);
  - Sở Giáo dục và Đào tạo;
  - Trường THPT Hoàn Bô;
  - Các Phòng: Nghiệp vụ 7, Nghiệp vụ 9;
  - Lưu: VT, ĐTT.
- } (báo cáo);
- } (thực hiện);

KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA



Phạm Tuấn Đạt